

SỞ CHẤT LƯỢNG MÔI TRƯỜNG MISSISSIPPI  
KẾ HOẠCH CHI TIÊU TIỂU BANG MISSISSIPPI  
SỬA ĐỔI NĂM 2021

Đã Đề Trình theo  
Hợp Phân Tác Động của Sự Cố Tràn Dầu của Đạo Luật PHỤC HỒI  
33 U.S.C. § 1321(t)(3)

## Mục Lục

Giới Thiệu .....	3
Pháp Nhân Tiểu Bang Được Chỉ Định .....	5
Liên Hệ .....	5
Mục I: Chứng Nhận của Tiểu Bang về Tuân Thủ Đạo Luật PHỤC HỒI.....	6
Chứng Nhận Tuân Thủ Đạo Luật PHỤC HỒI .....	6
Quy Trình Xác Minh Sự Tuân Thủ.....	6
Mục II: Tuyên Bố về Sự Tham Gia của Cộng Đồng .....	7
Mục III: Toàn Vẹn Tài Chính .....	7
Xung Đột Lợi Ích .....	12
Mục IV: Sự Nhất Quán Tổng Thể Với Các Mục Đích Và Mục Tiêu Của Kế Hoạch Toàn Diện.....	12
Mục V: Dự Án, Chương Trình Và Hoạt Động.....	13

## **Giới Thiệu**

Các dự án và các chi tiết/điều khoản của dự án tương ứng, được phê duyệt trong Kế Hoạch Chi Tiêu của Tiểu Bang Mississippi (MSEP), như đã được sửa đổi, vẫn có đầy đủ hiệu lực trong phạm vi không được sửa đổi trong Sửa Đổi MSEP 2021 này.

### *Tổng quan về Sự Cố Tràn Dầu*

Vào khoảng ngày 20 tháng Tư năm 2010, đơn vị khoan ngoài khơi di động Deepwater Horizon, đang được sử dụng để khoan cho BP Exploration and Production, Inc. (BP) tại đường ống Macondo (Mississippi Canyon 252

- MC252), đã bị nổ, bốc cháy và sau đó chìm ở Vịnh Mexico (Vịnh). Sự cố này dẫn đến việc dầu và các chất khác xả từ giàn khoan và đầu giếng chìm vào Vịnh. Sự cố tràn dầu Deepwater Horizon (Sự Cố Tràn) là vụ tràn dầu hàng hải lớn nhất trong lịch sử Hoa Kỳ. Sự Cố Tràn đã xả hàng triệu thùng dầu trong khoảng 87 ngày. Ngoài ra, hơn một triệu gallon chất phân tán đã được bơm vào vùng nước của khu vực Sự Cố Tràn nhằm cố gắng phân tán dầu tràn. Một lượng khí tự nhiên chưa được xác định cũng đã được thải ra môi trường do Sự Cố Tràn. Sau nhiều nỗ lực không thành công trong việc ngăn chặn việc xả dầu, giếng được tuyên bố "niêm phong" vào ngày 19 tháng Chín năm 2010.

Theo kết quả của các cuộc dàn xếp dân sự và hình sự với các bên chịu trách nhiệm về Sự Cố Tràn, Tiểu bang Mississippi (Mississippi) đã và sẽ tiếp tục nhận được kinh phí tài trợ từ một số nguồn để khôi phục hoặc mang lại lợi ích cho các nguồn tài nguyên thiên nhiên hoặc nền kinh tế của Mississippi, bao gồm, nhưng không giới hạn tài trợ nhận được thông qua các hoạt động sau: (1) Đạo Luật Ô Nhiễm Dầu năm 1990 (Oil Pollution Act, OPA) và Đánh Giá Thiệt Hại Tài Nguyên Thiên Nhiên (Natural Resource Damage Assessment, NRDA) tương ứng; (2) Phát Triển Bền Vững Của Tài Nguyên Và Hệ Sinh Thái (Resources and Ecosystems Sustainability), Cơ Hội Du Lịch (Tourist Opportunities) và Đạo Luật Phục Hồi Nền Kinh Tế Của Các Tiểu Bang Ven Biển Vùng Vịnh (Đạo Luật PHỤC HỒI); và (3) Tổ Chức Cá Và Động Vật Hoang Dã Quốc Gia (National Fish and Wildlife Foundation, NFWF) Quỹ Lợi Ích Môi Trường Vùng Vịnh (Gulf Environmental Benefit Fund, GEBF).

Giám đốc điều hành của Sở Chất Lượng Môi Trường Mississippi (MDEQ) là người được ủy thác tài nguyên thiên nhiên được chỉ định theo OPA và là người được Thống đốc chỉ định chịu trách nhiệm thực hiện Đạo Luật PHỤC HỒI và NFWF GEBF cho Tiểu bang Mississippi.

### *Đạo Luật PHỤC HỒI*

Vào ngày 6 tháng Bảy năm 2012, Tổng Thống đã ký Đạo Luật PHỤC HỒI, Phụ đề F trong Luật Công 112-141. Đạo Luật PHỤC HỒI hiện có 80% các hình phạt dân sự và hành chính theo Đạo Luật Nước Sạch (Clean Water Act, CWA) do các bên chịu trách nhiệm trả cho Sự Cố Tràn (ví dụ BP và Transocean) đối với các chương trình, dự án và hoạt động khôi phục và bảo vệ môi trường và nền kinh tế của Vùng Bờ Vịnh thông qua Quỹ Tín Thác Phục Hồi Bờ Biển Vùng Vịnh được thành lập trong Bộ Ngân Khố Hoa Kỳ (Bộ Ngân Khố). Trong Đạo Luật PHỤC HỒI, có năm hợp phần tài trợ (thường được gọi là "nhóm"), cung cấp vốn cho mỗi Tiểu bang vùng Vịnh phù hợp với các thông số pháp lý nhất định. Các hợp phần này là:

- Hợp Phần Trực Tiếp (Nhóm 1)
- Hợp Phần Kế Hoạch Toàn Diện (Nhóm 2)
- Hợp Phần Tác Động của Sự Cố Tràn Dầu (Nhóm 3)
- Chương Trình Khoa Học của Cục Quản Lý Khí Quyển và Đại Dương Quốc Gia (National Oceanic and Atmospheric Administration, NOAA) (Nhóm 4)
- Chương Trình Tài Trợ cho Trung Tâm Nghiên Cứu Xuất Sắc (Nhóm 5)

Hợp Phần Tác Động của Sự Cố Tràn Dầu, còn được gọi là Nhóm 3, chiếm 30% quỹ hiện có trong Quỹ Tín Thác Phục Hồi Bờ Vịnh. Phù hợp với các yêu cầu của Đạo Luật PHỤC HỒI và như được nêu trong quy định phân bổ tại 40 C.F.R. § 1800.500, Tiểu bang Mississippi sẽ nhận được 19,07% trong số 30% phân bổ của Hợp Phần Tác Động của Sự Cố Tràn Dầu. Đạo Luật PHỤC HỒI yêu cầu Mississippi, thông qua MDEQ, chuẩn bị Kế hoạch Chi tiêu của Tiểu bang Mississippi (Mississippi State Expenditure Plan, MSEP) mô tả từng hoạt động, dự án hoặc chương trình mà Mississippi tìm

kiểm tài trợ trong Hợp Phần Tác Động của Sự Cố Tràn Dầu.

Như được định nghĩa trong 31 C.F.R. § 34.503, MSEP bao gồm mô tả tường thuật cho từng hoạt động, dự án hoặc chương trình mà Hợp Phần Tác Động của Sự Cố Tràn Dầu đang tìm kiếm. Mô tả tường thuật cho từng hoạt động trong MSEP chứa các thông tin sau:

- Sự cần thiết, mục đích và mục tiêu của hoạt động;
- Cách hoạt động đủ điều kiện để được tài trợ và đáp ứng tất cả các yêu cầu của § 34.203 và § 34.503;
- Vị trí của hoạt động;
- Ngân sách cho hoạt động;
- Các cột mốc cho hoạt động;
- Ngày hoàn thành dự kiến cho hoạt động;
- Tiêu chí MDEQ sẽ sử dụng để đánh giá mức độ thành công của từng hoạt động trong việc giúp khôi phục và bảo vệ Vùng Bờ Vịnh;
- Nếu tài trợ đã được yêu cầu từ các nguồn khác, bao gồm các thành phần khác của Đạo Luật, kế hoạch sẽ xác định nguồn, nêu rõ số tiền tài trợ đã yêu cầu và cung cấp tình trạng hiện tại của yêu cầu;
- Cách các hoạt động trong kế hoạch đóng góp vào sự phục hồi kinh tế và sinh thái chung của Bờ Vịnh; và
- Cách từng hoạt động khôi phục và bảo vệ tài nguyên thiên nhiên, hệ sinh thái, nghề cá, môi trường sống ở biển và động vật hoang dã, bãi biển, vùng đất ngập nước ven biển hoặc nền kinh tế của vùng Vịnh đều dựa trên nền tảng khoa học tốt nhất hiện có.

(Các) MSEP mới và/hoặc sửa đổi có thể được viết khi có thêm quỹ và khi các dự án bổ sung được xác định để cấp vốn.

#### *Các Hoạt Động Đủ Điều Kiện cho Hợp Phần Tác Động của Sự Cố Tràn Dầu*

Đạo Luật PHỤC HỒI dành 80% bất kỳ hình phạt dân sự và hành chính nào do các bên có trách nhiệm trả theo Đạo Luật Nước Sạch liên quan đến sự cố tràn dầu Deepwater Horizon cho Quỹ Tín Thác Phục Hồi Bờ Vịnh để phục hồi hệ sinh thái (môi trường), phục hồi kinh tế và thúc đẩy du lịch trong khu vực Bờ Vịnh. Đạo Luật PHỤC HỒI khác với các nguồn tài trợ phục hồi khác (ví dụ: NFWF, NRDA) ở chỗ đạo luật này đặc biệt cho phép và dự đoán rằng các dự án khôi phục sẽ được phát triển để phục hồi tài nguyên thiên nhiên và khôi phục nền kinh tế, cả hai đều bị ảnh hưởng do kết quả của sự cố tràn.

Các hoạt động đủ điều kiện cho Hợp Phần Tác Động của Sự Cố Tràn Dầu bao gồm cả các dự án sinh thái và kinh tế. Đạo Luật PHỤC HỒI xác định các hoạt động đủ điều kiện có thể sử dụng quỹ Hợp Phần Tác Động của Sự Cố Tràn Dầu. Các hoạt động, dự án và chương trình đủ điều kiện như được định nghĩa trong 31 C.F.R. § 34.203 là:

1. Phục hồi và bảo vệ các nguồn tài nguyên thiên nhiên, hệ sinh thái, nghề cá, các sinh cảnh biển và động vật hoang dã, các bãi biển và vùng đất ngập nước ven biển của Vùng Bờ Vịnh;
2. Giảm thiểu thiệt hại đối với cá, động vật hoang dã và tài nguyên thiên nhiên;
3. Thực hiện kế hoạch quản lý bảo tồn biển, ven biển hoặc toàn diện đã được phê duyệt của liên bang, bao gồm cả giám sát nghề cá;
4. Phát triển lực lượng lao động và tạo việc làm;
5. Cải tiến đối với hoặc đối với các công viên tiểu bang nằm ở các khu vực ven biển bị ảnh hưởng bởi Sự Cố Tràn Dầu ở Deepwater Horizon;
6. Các dự án cơ sở hạ tầng mang lại lợi ích cho nền kinh tế hoặc tài nguyên sinh thái, bao gồm cả cơ sở hạ tầng cảng;
7. Phòng chống lũ lụt ven biển và cơ sở hạ tầng liên quan;
8. Hỗ trợ lập kế hoạch;
9. Chi phí quản lý;
10. Xúc tiến du lịch trong Vùng Bờ Vịnh, bao gồm cả câu cá giải trí; và
11. Khuyến khích tiêu thụ hải sản thu hoạch từ Vùng Bờ Vịnh.

## **Pháp Nhân Tiểu Bang Được Chỉ Định**

Văn Phòng Thống Đốc, Tiểu Bang Mississippi là tổ chức được chỉ định theo Hợp Phần Tác Động của Sự Cố Tràn Dầu trong Phát Triển Bền Vững Tài Nguyên và Hệ Sinh Thái (Resources and Ecosystems Sustainability), Cơ Hội Du Lịch (Tourist Opportunities) và Đạo Luật Phục Hồi Nền Kinh Tế Của Các Tiểu Bang Vùng Bờ Vịnh Năm 2012 (Đạo Luật PHỤC HỒI) để lập Kế Hoạch Chi Tiêu Tiểu Bang. Văn Phòng Thống Đốc đã bổ nhiệm Chris Wells, Giám Đốc Điều Hành của Sở Chất Lượng Môi Trường Mississippi.

## **Liên Hệ**

Chris Wells - Giám Đốc Điều Hành  
Sở Chất Lượng Môi Trường Mississippi  
515 E. Amite Street,  
Jackson, Mississippi, 39201  
ĐT: (601) 961-5545  
F: (601) 961-5275  
Email: [cwells@mdeq.ms.gov](mailto:cwells@mdeq.ms.gov)

## **Mục I: Chứng Nhận của Tiểu Bang về Tuân Thủ Đạo Luật PHỤC HỒI**

### **Chứng Nhận Tuân Thủ Đạo Luật PHỤC HỒI**

Sở Chất Lượng Môi Trường Mississippi chứng nhận những điều sau:

- Căn cứ vào Đạo Luật PHỤC HỒI, 33 U.S.C. § 1321(t)(3)(B)(i)(I), MSEP bao gồm các dự án, chương trình và hoạt động sẽ được thực hiện trong Vùng Bờ Vịnh và đủ điều kiện được cấp vốn theo Đạo luật PHỤC HỒI.
- Căn cứ vào Đạo Luật PHỤC HỒI, 33 U.S.C. § 1321(t)(3)(B)(i)(II), các dự án, chương trình và hoạt động trong MSEP đóng góp vào sự phục hồi kinh tế và sinh thái chung của Bờ Vịnh.
- Căn cứ vào Đạo Luật PHỤC HỒI, 33 U.S.C. § 1321(t)(3)(B)(i)(III), MSEP cân nhắc và nhất quán với các mục tiêu và mục đích của Kế Hoạch Toàn Diện đã được Hội Đồng PHỤC HỒI thông qua.
- Căn cứ vào Đạo Luật PHỤC HỒI, 33 U.S.C. § 1321(t)(2)(B)(i), các dự án và chương trình sẽ khôi phục và bảo vệ các nguồn tài nguyên thiên nhiên, hệ sinh thái, nghề cá, môi trường sống ở biển và động vật hoang dã, bãi biển, đất ngập nước ven biển và nền kinh tế của Bờ Vịnh bao gồm trên MSEP sẽ dựa trên nền tảng khoa học tốt nhất hiện có theo định nghĩa của Đạo Luật PHỤC HỒI.
- Căn cứ vào Đạo Luật PHỤC HỒI, 33 U.S.C. § 1321(t)(3)(B)(ii), không quá 25% quỹ sẽ được sử dụng cho các dự án cơ sở hạ tầng cho các hoạt động đủ điều kiện được mô tả trong 33 U.S.C. § 1321(t)(1)(B)(i)(VI-VII).
- Các vấn đề vượt qua ranh giới của các Tiểu bang Vùng Vịnh đã được đánh giá để đảm bảo rằng MSEP sẽ tiếp tục thúc đẩy quá trình phục hồi kinh tế và sinh thái toàn diện, hợp tác.

### **Quy Trình Xác Minh Sự Tuân Thủ**

Việc phát triển MSEP bao gồm một loạt các hoạt động tạo ra một quy trình lặp đi lặp lại đồng thời duy trì tính minh bạch cho các bên liên quan và được thiết kế để đạt được các tiêu chí sau:

- Xác định các dự án, chương trình và hoạt động đủ điều kiện để đưa vào MSEP;
- Đảm bảo rằng các dự án, chương trình và hoạt động đủ điều kiện được đưa vào MSEP sẽ góp phần vào việc phục hồi sinh thái và kinh tế chung của Bờ Vịnh;
- Đảm bảo MSEP được xem xét và nhất quán với các mục đích, mục tiêu và cam kết trong Kế Hoạch Toàn Diện của Hội Đồng PHỤC HỒI; và
- Thúc đẩy các dự án được tài trợ thành công và bền vững nhất có thể.

Trong năm 2016 -2019, nỗ lực lập kế hoạch MSEP của Mississippi bao gồm năm giai đoạn:

- Giai đoạn 1: Thành lập Quỹ
- Giai đoạn 2: Đóng góp, Lợi ích và Điều phối Dự án
- Giai đoạn 3: Lọc Dự án
- Giai đoạn 4: Kiểm tra Dự án
- Giai đoạn 5: Lựa chọn Dự án và phát triển MSEP

Năm 2020, Tiểu bang Mississippi không công bố Sửa Đổi MSEP nào do COVID-19.

Bắt đầu từ năm 2021, Thống Đốc Tiểu Bang Mississippi thành lập Ủy Ban Cố Vấn Vùng Bờ Vịnh của Thống Đốc (Governor's Gulf Coast Advisory Committee, GCAC hoặc Ủy Ban). Ủy Ban bao gồm hơn bảy mươi (70) bên liên quan, bao gồm công dân tư nhân, tổ chức phi chính phủ, chủ doanh nghiệp, viên chức được bầu và các nhà lãnh đạo cộng đồng khác từ Bờ biển Mississippi. Ủy Ban được chia thành bảy (7) tiểu ban cố vấn đại diện cho các hạng mục sau:

- Phát Triển Kinh Tế,
- Phục Hồi Sinh Thái,
- Nghiên Cứu Và Giáo Dục/Phát Triển Lực Lượng Lao Động,
- Du Lịch,
- Doanh Nghiệp Nhỏ,
- Hải Sản, và
- Cơ Sở Hạ Tầng.

Sử dụng phản hồi từ Hội Nghị Thượng Đỉnh về Phục Hồi MDEQ 2020, cũng như phản hồi của từng bên liên quan, Giai đoạn 1 và Giai đoạn 2 cho nỗ lực lập kế hoạch MSEP này đã được thực hiện bằng cách tóm tắt các dự án được thu thập trong Cổng Thông Tin Dự Án MDEQ và phân loại các dự án theo bảy loại tiểu ban tương ứng. Sau đó, các Giai đoạn 3-5 cho nỗ lực lập kế hoạch MSEP này đã được thực hiện thông qua quy trình GCAC. Quy trình GCAC như sau:

- Các tiểu ban được Thống đốc giao nhiệm vụ cung cấp danh sách các khuyến nghị dự án đã được thống nhất.
- Ngày 12 tháng Tám năm 2021 - Thống đốc và Giám đốc Điều hành MDEQ tổ chức cuộc họp đầu tiên của GCAC. Cuộc họp này diễn ra ở Diamondhead, MS, mở công khai và được phát trực tiếp. Mục đích của cuộc họp là cung cấp thông tin chung cho các thành viên ủy ban cũng như bắt đầu quá trình lựa chọn dự án.
- Ngày 20-25 tháng Tám năm 2021 - Mỗi thành viên tiểu ban đã nhận được một danh sách các dự án được chọn cấp kinh phí trước đó trong hạng mục tương ứng của họ và cung cấp danh sách các dự án còn lại trên cổng thông tin liên quan đến hạng mục tiểu ban tương ứng của họ. Các tiểu ban thảo luận về nhiệm vụ của họ và các bước tiếp theo. Mỗi cuộc họp của tiểu ban đều được mở công khai. Mỗi tiểu ban thực hiện quá trình lựa chọn dự án của riêng họ để đưa ra các khuyến nghị về dự án từ các ủy ban tương ứng.
- Ngày 8-9 tháng Chín năm 2021 - MDEQ triệu tập các cuộc họp ảo cho các tiểu ban và yêu cầu họ trình bày và chính thức phê duyệt các khuyến nghị của dự án để Thống đốc xem xét tài trợ. Mỗi tiểu ban thảo luận về các dự án và đưa ra các khuyến nghị tương ứng của họ cho MDEQ vào cuối cuộc họp và qua email trước giờ tan sở ngày 9 tháng Chín năm 2021. Mỗi cuộc họp của tiểu ban đều được mở công khai.

Hai mươi tám (28) dự án đã được đề xuất tài trợ từ GCAC cho Văn Phòng Thống Đốc. MDEQ đã đánh giá các dự án này về tính đủ điều kiện theo Hợp Phần Tác Động của Sự Cố Tràn Dầu và trình các dự án này lên Thống đốc để xem xét lựa chọn dự án cho Sửa Đổi MSEP này. Trong số các dự án này, Thống đốc đã chọn sáu (6) dự án cho Sửa Đổi MSEP này.

## **Mục II: Tuyên Bố về Sự Tham Gia của Cộng Đồng**

Có nhiều giai đoạn tham gia của cộng đồng cho Sửa Đổi MSEP năm 2021 nhằm thu hút sự tham gia cần thiết thích hợp của công chúng để phù hợp với các yêu cầu về sự tham gia của công chúng được nêu trong 31 C.F.R. § 34.503(g). Phù hợp với 31 C.F.R. § 34.503(g), MSEP sẽ sẵn sàng để công chúng xem xét và nhận xét trong tối thiểu bốn mươi lăm (45) ngày. Mỗi hoạt động trong MSEP sẽ chỉ được thông qua sau khi xem xét tất cả các đầu vào có ý nghĩa. MDEQ sẽ cung cấp MSEP để công chúng nhận xét và đánh giá theo cách phù hợp với các giai đoạn lấy ý kiến công chúng khác do MDEQ quản lý liên quan đến sự cố tràn dầu Deepwater Horizon.

## **Mục III: Toàn Vẹn Tài Chính**

Thay mặt cho Tiểu bang Mississippi, MDEQ hiểu trách nhiệm ủy thác của mình theo Đạo Luật PHỤC HỒI và cam kết duy trì mức độ cao nhất về trách nhiệm tài chính và tính minh bạch để đảm bảo với công chúng và Quốc hội rằng quỹ đã được quản lý một cách thích hợp để tiếp tục các mục đích của Đạo Luật PHỤC HỒI. Những trách nhiệm này bao gồm các chức năng quản lý dự án của Đạo Luật PHỤC HỒI, chẳng hạn như duy trì hồ sơ tài chính và đảm bảo báo cáo đầy đủ và chính xác thông qua giám sát dự án. Hệ thống tài chính của MDEQ được phát triển dựa trên các nguyên tắc cơ bản của quản lý tài chính hợp lý. Các nguyên tắc này là thực tiễn quản lý tài chính và kế toán quốc tế được chấp nhận trên toàn thế giới được các tổ chức hàng đầu của khu vực công và tư nhân công nhận. Các nguyên tắc cơ bản của quản lý tài chính hợp lý bao gồm các nguyên tắc minh bạch, kiểm tra và cân đối nội bộ và kiểm toán độc lập bên ngoài.

**Minh bạch** – MDEQ cam kết duy trì tính minh bạch với công chúng và báo cáo về các dự án, chương trình và hoạt động của Đạo Luật PHỤC HỒI.

**Kiểm tra và cân đối nội bộ** – Để duy trì các biện pháp kiểm soát hiệu quả, MDEQ phân tách các nhiệm vụ một cách hợp lý giữa các nhân viên tiểu bang thực hiện các chức năng tài chính cho các dự án, chương trình và hoạt động của Đạo Luật PHỤC HỒI.

**Kiểm toán độc lập từ bên ngoài** – Tất cả các cơ quan tiểu bang phải chịu các cuộc kiểm toán hàng năm do Văn Phòng Kiểm Toán Tiểu Bang hoặc đơn vị được chỉ định theo hợp đồng thực hiện theo quy định của pháp luật tiểu bang. Các cuộc kiểm toán được thực hiện ở cấp quỹ cùng với kiểm toán hàng năm của Kiểm Toán Viên Tiểu Bang đối với Báo Cáo Tài Chính Toàn Diện Thường Niên của Tiểu Bang (Comprehensive Annual Financial Report, CAFR).

Các nguyên tắc quản lý tài chính lành mạnh này được thiết kế để:

- Ngăn ngừa tham nhũng và giảm thiểu hoặc loại bỏ rủi ro và thất thoát tài chính;
- Đảm bảo rằng các khoản tiền được chi tiêu phù hợp với các phần thưởng tài trợ tương ứng, luật tiểu bang và luật liên bang, nếu có;
- Đảm bảo rằng nhân sự chịu trách nhiệm thực hiện các hoạt động trong kế hoạch làm việc của dự án có các nguồn lực cần thiết để hỗ trợ công việc; và
- Hỗ trợ nhân viên tiểu bang chi tiêu quỹ một cách hiệu quả và báo cáo các khoản chi tiêu một cách chính xác.

MDEQ chịu trách nhiệm về:

- Quản lý tài chính và bảo vệ các quỹ dự án theo Đạo Luật PHỤC HỒI;
- Giải ngân kịp thời cho người nhận phụ để hoàn trả các khoản chi tiêu hợp lệ của dự án;
- Lưu giữ hồ sơ chính xác và cập nhật về tất cả các giao dịch tài chính liên quan đến các hoạt động của dự án;
- Cung cấp các báo cáo tài chính chính xác theo yêu cầu;
- Hỗ trợ nhân viên tiểu bang lập kế hoạch tài chính, ngân sách, giám sát và đánh giá; và
- Hỗ trợ nhân viên tiểu bang hiểu và tuân thủ các chính sách và thủ tục tài chính cần thiết để đảm bảo quản lý hiệu quả các quỹ của Đạo Luật PHỤC HỒI.
- Hoạt động tài chính hiệu quả phụ thuộc vào các chính sách và thủ tục rõ ràng cho các lĩnh vực hoạt động khác nhau như:
  - Các chính sách quản lý tiền mặt (ví dụ: ngân sách dự án, yêu cầu cấp vốn và giải ngân vốn);
  - Các chính sách về nhân sự;
  - Các chính sách liên quan đến việc ủy quyền chữ ký đối với các khoản chi hoặc khoản bồi hoàn vượt quá ngưỡng đã thiết lập;
  - Các luật, quy định và chính sách về mua và đấu thầu;
  - Các chính sách hoàn trả chi phí hành chính;
  - Các chính sách liên quan đến tài liệu hỗ trợ cần thiết để giải ngân vốn; và
  - Các chính sách thiết lập các yêu cầu và lịch trình báo cáo tài chính, bao gồm các quá trình xem xét được lập thành văn bản của nhân viên giám sát thích hợp.



## **Kiểm Soát Tài Chính**

Các biện pháp kiểm soát tài chính được thiết kế để tạo điều kiện cho các cơ quan tiểu bang hoàn thành trách nhiệm ủy thác. Các biện pháp kiểm soát này cũng làm giảm rủi ro mất mát tài sản, đảm bảo rằng tài liệu dự án của Đạo Luật PHỤC HỒI đầy đủ và chính xác, các báo cáo tài chính đáng tin cậy và đảm bảo tuân thủ các luật và quy định. Hệ thống kiểm soát tài chính bao gồm cả kiểm soát phòng ngừa (được thiết kế để ngăn ngừa sai sót hoặc gian lận) và kiểm soát phát hiện (được thiết kế để xác định một sai sót hoặc gian lận sau khi nó đã xảy ra).

Luật Mississippi yêu cầu "... mỗi cơ quan tiểu bang, thông qua hội đồng quản trị hoặc người đứng đầu điều hành, duy trì kiểm toán nội bộ liên tục bao gồm các hoạt động của cơ quan ảnh hưởng đến thu và chi của cơ quan đó, và duy trì một hệ thống nội bộ đầy đủ về các khiếu nại, yêu cầu và giải trình trước kiểm toán chống lại cơ quan đó để đảm bảo rằng chỉ các yêu cầu và giải trình hợp lệ mới được thanh toán...". Miss. Code Ann. § 7-7-3(6)(d), (2016). Phù hợp với Đạo Luật PHỤC HỒI và MSEP, những người nhận phụ phải vận hành và sử dụng các nguồn lực ít có khả năng gây lãng phí, gian lận và quản lý kém. Hệ thống kiểm soát tài chính của Tiểu bang đảm bảo rằng những điểm yếu nghiêm trọng có thể ảnh hưởng đến khả năng của tiểu bang trong việc đáp ứng các mục tiêu của mình sẽ được ngăn chặn hoặc phát hiện kịp thời.

Ban quản lý dự án, các nhân sự khác và những người chịu trách nhiệm quản trị sẽ áp dụng các quy trình kiểm soát nội bộ được thiết kế để đảm bảo hợp lý về độ tin cậy của báo cáo tài chính dự án. Hệ thống bao gồm các đặc điểm như:

- Các chính sách và thủ tục phân biệt các nhiệm vụ phù hợp để giảm khả năng cố ý gian lận;
- Tài liệu đào tạo nhân sự đảm bảo nhân viên có đủ năng lực để thực hiện chức trách được giao;
- Các thực hành đúng đắn cần được nhân viên tuân thủ trong việc thực hiện các nhiệm vụ và chức năng của họ; và
- Các thủ tục ủy quyền và ghi chép thích hợp cho các giao dịch tài chính.

Hệ thống kiểm soát nội bộ của MDEQ đã được mô hình hóa theo khuôn khổ kiểm soát nội bộ của Ủy Ban Các Tổ Chức Tài Trợ (Committee of Sponsoring Organizations, COSO) và năm thành phần liên quan sau đây. Hàng năm, mỗi cơ quan tiểu bang phải xác nhận đã thực hiện đánh giá rủi ro kiểm soát nội bộ, xác định các điểm yếu và mô tả kế hoạch hành động khắc phục, nếu có.

**Môi Trường Kiểm Soát** – Ở Mississippi, trách nhiệm thực hiện các kiểm soát nội bộ tại mỗi cơ quan tiểu bang bắt đầu từ giám đốc điều hành và mở rộng đến tất cả mọi người trong cơ quan. Cá nhân mỗi giám đốc cơ quan ở vị trí lãnh đạo nắm giữ trách nhiệm thiết kế, thực hiện, duy trì và bảo vệ một chương trình kiểm soát nội bộ bao gồm tất cả các chương trình tài chính của cơ quan và các hoạt động liên quan. Giám đốc tài chính của mỗi cơ quan chia sẻ vai trò lãnh đạo này, nhưng trách nhiệm giải trình cuối cùng vẫn thuộc về người đứng đầu cơ quan.

Nhân viên được đào tạo đầy đủ để thực hiện trách nhiệm của họ và được yêu cầu hiểu rõ trách nhiệm của họ. Tiểu Bang giao cho nhân viên quyền hạn để thực hiện nhiệm vụ được giao.

**Đánh Giá Rủi Ro** – Là một phần của việc thiết lập các biện pháp kiểm soát và thủ tục thích hợp, đánh giá được thực hiện để xác định, phân tích và quản lý các rủi ro liên quan đến việc đạt được các mục đích và mục tiêu của tiểu bang đối với các dự án của Đạo Luật PHỤC HỒI. Đánh giá này xác định các sự kiện hoặc hoàn cảnh bên trong và bên ngoài có thể ảnh hưởng xấu đến khả năng của tiểu bang trong việc thực hiện các trách nhiệm được ủy thác. Rủi ro được xác định theo tác động tiềm ẩn đối với các dự án của Đạo Luật PHỤC HỒI và khả năng xảy ra sẽ được xem xét. MSEP được xem xét trong quá trình đánh giá rủi ro bằng cách xem xét các mục đích và mục tiêu của các hoạt động thuộc Đạo Luật PHỤC HỒI trong khi đánh giá môi trường kiểm soát, quy trình quản lý tài chính tổng thể, vai trò của hệ thống kế toán và các hoạt động quản lý tài chính khác.

Việc xác định các hệ thống thành phần bao gồm hệ thống kế toán hoàn chỉnh cũng được đưa vào quy trình đánh giá rủi ro. Các chu kỳ giao dịch được xác định và xem xét cùng với các rủi ro vốn có. Những

điều này sẽ liên tục được xem xét và các chiến lược sẽ được cập nhật khi cần thiết để quản lý rủi ro.

**Hoạt Động Kiểm Soát** – Các hoạt động kiểm soát nội bộ của MDEQ bao gồm các chính sách, thủ tục, kỹ thuật và cơ chế bằng văn bản giúp đảm bảo các chỉ thị của ban quản lý được thực hiện tuân thủ các tiêu chí của Đạo Luật PHỤC HỒI. Các hoạt động kiểm soát giúp xác định, ngăn ngừa hoặc giảm thiểu các rủi ro có thể cản trở việc hoàn thành các mục tiêu của tiểu bang. Các hoạt động kiểm soát diễn ra trong toàn bộ bộ phận tài chính, ở mọi cấp và mọi chức năng; các hoạt động kiểm soát bao gồm phê duyệt, ủy quyền, xác minh, hòa giải, lập hồ sơ, phân tách nhiệm vụ và bảo vệ tài sản.

Đối với mỗi chu kỳ giao dịch được xác định trong đánh giá rủi ro, luồng thông tin thông qua quá trình và các hoạt động kiểm soát nội bộ được thực hiện sẽ được lập thành văn bản và phân tích.

Tài liệu có thể bao gồm sơ đồ tổ chức, quy trình hoạt động tiêu chuẩn, sổ tay hướng dẫn, sơ đồ, bảng quyết định, bảng câu hỏi và/hoặc danh sách kiểm tra đánh giá.

**Truyền Thông và Thông Tin** – Hệ thống tài chính của tiểu bang cung cấp các quy trình và thủ tục đầy đủ để đảm bảo rằng mỗi cơ quan hoặc bộ phận đều có thông tin liên lạc phù hợp, hợp lệ, đáng tin cậy và kịp thời liên quan đến các sự kiện bên trong và bên ngoài để điều hành và kiểm soát hoạt động của mình một cách hiệu quả. Giám đốc cơ quan có thể có được thông tin đáng tin cậy để đưa ra các quyết định kinh doanh sáng suốt, xác định rủi ro của chúng, đồng thời truyền đạt các chính sách và thông tin quan trọng khác cho những người cần.

Thông tin liên lạc rất quan trọng trong việc quản lý dự án hiệu quả và hệ thống thông tin tài chính của MDEQ có các cơ chế để nắm bắt và truyền đạt đúng cách dữ liệu tài chính của dự án thuộc Đạo Luật PHỤC HỒI ở cấp độ phù hợp để quản lý tài chính hợp lý. Sổ tay hướng dẫn chính sách, sổ tay kế toán và báo cáo tài chính, bản ghi nhớ nội bộ, chỉ thị bằng lời nói và hành động quản lý là một số phương tiện giao tiếp giữa các cơ quan tiểu bang.

**Giám Sát** – Việc giám sát hệ thống kiểm soát nội bộ sẽ được thực hiện để đánh giá liệu các biện pháp kiểm soát có hiệu quả và hoạt động như dự kiến hay không. Giám sát được xây dựng thành các hoạt động bình thường, định kỳ, được thực hiện trên cơ sở thời gian thực, phản ứng linh hoạt với các điều kiện thay đổi và đã ăn sâu vào từng cơ quan tiểu bang. Việc giám sát liên tục diễn ra thông qua các hoạt động thường xuyên của người quản lý như giám sát, điều chỉnh, checklist, so sánh, đánh giá hiệu suất và báo cáo trạng thái. Việc giám sát cũng có thể xảy ra thông qua các đánh giá nội bộ riêng biệt (ví dụ: đánh giá/kiểm tra nội bộ) hoặc từ các đánh giá bên ngoài (ví dụ: đánh giá độc lập, so sánh với các tiêu chuẩn ngành, khảo sát). Bất kỳ thiếu sót nào được phát hiện trong quá trình giám sát sẽ được báo cáo cho cơ quan có thẩm quyền thích hợp.

MDEQ yêu cầu đánh giá nhanh chóng mọi phát hiện và khuyến nghị. Các thủ tục chính thức được lập thành văn bản để phản hồi các phát hiện và khuyến nghị. Những việc cần hành động được vạch ra đúng cách để có phản ứng và giải quyết kịp thời. Các bên có trách nhiệm được yêu cầu hoàn thành các hạng mục hành động để sửa chữa hoặc giải quyết các thiếu sót trong một khung thời gian đã thiết lập. Quá trình giám sát cũng bao gồm phân tích xem liệu các trường hợp ngoại lệ có được báo cáo và giải quyết nhanh chóng hay không.

### **Trách Nhiệm Giải Trình**

Trong khi mỗi nhân viên tiểu bang có trách nhiệm kiểm soát nội bộ cá nhân, giám đốc cơ quan tiểu bang chịu trách nhiệm cuối cùng và đảm nhận quyền sở hữu đối với việc kiểm soát nội bộ báo cáo tài chính của các quỹ theo Đạo Luật PHỤC HỒI. Các giám đốc và quản lý khác ủng hộ triết lý kiểm soát nội bộ của tiểu bang, thúc đẩy sự tuân thủ và duy trì sự kiểm soát trong các lĩnh vực họ phụ trách. Giám đốc tài chính có vai trò giám sát chính và thực thi chính sách đối với các vấn đề tài khóa. Các nhân viên tiểu bang khác chịu trách nhiệm chính về việc tuân thủ các khía cạnh phi tài chính của luật pháp, chỉ thị, chính sách, thủ tục và quy tắc đạo đức.

Giám đốc cơ quan tiểu bang đã chỉ định một người quản lý cấp cao là chuyên gia quản lý dự án Đạo Luật PHỤC HỒI, người chịu trách nhiệm điều phối nỗ lực tổng thể của toàn bang trong việc đánh giá, cải tiến và báo cáo về kiểm soát nội bộ đối với việc quản lý dự án Đạo Luật PHỤC HỒI. Việc đánh giá rủi ro đối

với hệ thống kiểm soát nội bộ của dự án sẽ được thực hiện hàng năm. Nếu việc đánh giá rủi ro cho thấy mức độ rủi ro cao liên quan đến hệ thống kiểm soát tài chính, thì các kiểm soát nội bộ sẽ được đánh giá. Bất kỳ thiếu sót nghiêm trọng nào sẽ được báo cáo cho cơ quan có thẩm quyền thích hợp.

### **Kiểm Soát Chính**

MDEQ áp dụng các biện pháp kiểm soát chính đối với các chức năng hoạt động tài chính, đóng vai trò là công cụ giảm thiểu rủi ro chiến lược trong từng lĩnh vực. Các biện pháp kiểm soát chính này được phát triển xung quanh các chính sách quản lý tài chính về tách biệt các nhiệm vụ, xem xét và điều chỉnh có hệ thống, cũng như các quy trình phê duyệt được lập thành văn bản. Các kiểm soát chính này đóng vai trò là khuôn khổ cho các quy trình tài chính được sử dụng trong luồng thông tin để thu thập và báo cáo dữ liệu tài chính.

### **Các Cơ Chế Toàn Vẹn Tài Chính Khác**

MDEQ đã phát triển các chính sách và thủ tục bằng văn bản chi tiết như một phần của hệ thống kiểm soát tài chính và kế hoạch hệ thống kiểm soát tài chính. Kế hoạch, chính sách và thủ tục đảm bảo các quỹ của Đạo Luật PHỤC HỒI đang được bảo vệ và các quy chế, quy tắc và quy định hiện hành đang được tuân thủ đồng thời đảm bảo rằng các mục đích và mục tiêu của Đạo Luật PHỤC HỒI đang được đáp ứng.

Kế hoạch hệ thống kiểm soát tài chính không chỉ là một danh sách các thủ tục hoặc sơ đồ về cách thức các hoạt động diễn ra. Đúng hơn, kế hoạch là một tài liệu toàn diện bao gồm tất cả các thành phần của kiểm soát nội bộ. Tương tự như vậy, kế hoạch ghi lại cấu trúc kiểm soát tài chính vì liên quan đến các chức năng đó. Các cơ chế chính về toàn vẹn tài chính của kiểm soát nội bộ đối với báo cáo tài chính được mô tả trong các đoạn sau.

**Đánh giá rủi ro của nhà thầu phụ** – Căn cứ vào các yêu cầu của Hướng Dẫn Thống Nhất (Uniform Guidance) trong 2 C.F.R. Phần 200, MDEQ sẽ nhấn mạnh các thành phần của kiểm tra và cân đối nội bộ hệ thống tài chính của nhà thầu phụ nhằm giải quyết gian lận, lãng phí và hiệu suất. Hệ thống quản lý tài chính của MDEQ được thiết kế để ngăn ngừa gian lận, lãng phí và lạm dụng. Do đó, các đánh giá rủi ro của tất cả các hệ thống quản lý tài chính của nhà thầu phụ sẽ được thực hiện trước khi trao kinh phí tài trợ theo Đạo Luật PHỤC HỒI. Quy trình đánh giá rủi ro được chính thức hóa của MDEQ cho các nhà thầu phụ được mô tả trong tài liệu có tiêu đề “Sở Chất Lượng Môi Trường Mississippi, Văn Phòng Phục Hồi, Quy trình Giám sát Nhà Thầu Phụ” (Mississippi Department of Environmental Quality, Office of Restoration, Sub-recipient Monitoring Procedures), phác thảo quy trình của MDEQ để đánh giá khả năng những nhà thầu phụ thực hiện các hoạt động trong MSEP phù hợp với các yêu cầu của 2 C.F.R. § 200, bao gồm đánh giá rủi ro của nhà thầu phụ trong 2 C.F.R. 200.332(b).

**Ngân sách dự án** – Ngân sách dự án đại diện cho các kế hoạch tài chính cho các dự án trong suốt vòng đời của chúng. Ngân sách khớp các khoản chi theo kế hoạch với các khoản thu mà tiểu bang mong đợi nhận được, điều này cần thiết cho việc lập kế hoạch và quản lý dòng tiền hiệu quả. Ngân sách cũng giúp ngăn ngừa việc lạm dụng quỹ dự án và kiểm soát chi tiêu.

**Phân tách các nhiệm vụ** – MDEQ sử dụng một số cấp độ kiểm soát để đạt được sự phân tách các nhiệm vụ phù hợp trong các quy trình tài chính. Kiểm soát bộ phận cho phép phân tách phù hợp giữa các chức năng liên quan đến việc ghi chép và báo cáo các giao dịch của dự án. Cần có sự phê duyệt giám sát đối với tất cả các khoản chi tiêu của nhân viên độc lập với quá trình ghi chép. Quản lý quỹ dự án là điều cần thiết để có trách nhiệm giải trình ủy thác thích hợp, và tiểu bang đã thiết lập khuôn khổ để đạt được thành phần kiểm soát nội bộ này.

**Bảo vệ tài sản** – Việc tiếp cận thông tin dự án tài chính chỉ hạn chế cho những nhân viên thiết yếu. Mật khẩu và các biện pháp bảo vệ vật lý khác được tiểu bang sử dụng để hạn chế quyền truy cập vào dữ liệu tài chính. Bằng cách hạn chế quyền truy cập, rủi ro bị chiếm đoạt và gian lận được giảm thiểu vì chỉ những nhân viên sẽ làm việc về dữ liệu tài chính cho các dự án mới có quyền truy cập vào các chức năng đó. Việc sao lưu thông tin tài chính thường xuyên được thực hiện và lưu trữ bên ngoài để giảm thiểu việc mất mát dữ liệu do sự cố không lường trước được.

**Giám sát nhà thầu phụ** – MDEQ đã phát triển quy trình giám sát nhà thầu phụ bằng cách sử dụng mô hình đánh giá rủi ro hiệu quả. Là một phần của quá trình đánh giá rủi ro ban đầu, nhà thầu phụ được yêu cầu hoàn thành bảng câu hỏi Tự Đánh Giá của Tổ Chức (Organizational Self-Assessment, OSA) và cung cấp bản sao của các chính sách và thủ tục tài chính tiêu chuẩn mà tiểu bang đánh giá như một phần của việc thiết kế chương trình giám sát nhà thầu phụ. OSA bắt buộc phải được cập nhật hằng năm bởi mỗi nhà thầu phụ. Hỗ trợ và đánh giá tại chỗ cho nhà thầu phụ dựa trên mức độ rủi ro thích hợp sẽ có trong suốt vòng đời của dự án. MDEQ sẽ yêu cầu và xem xét các báo cáo tài chính và tiến độ để đảm bảo tính chính xác, đầy đủ và phù hợp với các mục tiêu KHÔI PHỤC. Báo cáo ngân sách cũng có thể được yêu cầu để so sánh với các khoản chi thực tế, chi tiết nếu cần thiết.

MDEQ cũng có thể sử dụng các cơ chế toàn vẹn tài chính khác nếu cần thiết hoặc cho các loại dự án cụ thể của Đạo Luật PHỤC HỒI. Các sửa đổi sẽ dựa trên các đánh giá rủi ro được cập nhật đối với hệ thống kiểm soát tài chính của Đạo Luật PHỤC HỒI.

### **Xung Đột Lợi Ích**

Các quy trình mà MDEQ sử dụng để ngăn ngừa xung đột lợi ích trong việc phát triển và thực hiện MSEP, theo yêu cầu của 31 C.F.R. § 34.503(b)(3), tuân theo luật Mississippi hiện hành. Theo Bộ luật Mississippi (Mississippi Code) § 25-4-1, chính phủ dân chủ hoạt động đúng khi các công chức và nhân viên độc lập và không thiên vị, các quyết định của chính phủ và chính sách công phải được thực hiện theo các kênh thích hợp của cơ cấu chính phủ; văn phòng công đó không được sử dụng cho tư lợi ngoài thù lao theo quy định của pháp luật; khi công chúng tin tưởng vào sự liêm chính của chính phủ; và khi các công chức được hỗ trợ trong việc xác định các xung đột lợi ích.”

Hơn nữa, MDEQ yêu cầu, nếu có, việc hoàn thành một bản tuyên thệ không thông đồng và xung đột lợi ích xác nhận rằng không có lợi ích hiện tại hoặc đang được lên kế hoạch (liên quan đến tài chính, hợp đồng, tổ chức hoặc cách khác) liên quan đến công việc được thực hiện theo bất kỳ hợp đồng nào từ công việc được đề xuất có thể tạo ra xung đột lợi ích thực tế hoặc tiềm ẩn (hoặc xung đột lợi ích rõ ràng) (bao gồm xung đột lợi ích đối với các thành viên gia đình trực tiếp: vợ/chồng, cha mẹ, con cái) ảnh hưởng đến sự công bằng, và hỗ trợ hoặc tư vấn khách quan hoặc dẫn đến việc lợi ích đó tạo ra một lợi thế cạnh tranh không công bằng. MDEQ cũng yêu cầu nhà thầu phụ và nhà thầu phải thông báo cho MDEQ ngay lập tức về bất kỳ xung đột tiềm ẩn hoặc thực tế nào có thể phát sinh. Nếu bất kỳ xung đột tiềm ẩn hoặc thực tế nào không thể được giải quyết theo sự hài lòng của MDEQ, MDEQ bảo lưu quyền chấm dứt thỏa thuận hoặc hợp đồng cấp kinh phí phụ tại chỗ theo điều khoản Chấm Dứt Vì Sự Thuận Tiện (Termination for Convenience) của thỏa thuận hoặc hợp đồng cấp kinh phí phụ.

## **Mục IV: Sự Nhất Quán Tổng Thể Với Các Mục Đích Và Mục Tiêu Của Kế Hoạch Toàn Diện**

Sửa Đổi MSEP năm 2021 của Mississippi tập trung vào bốn trong số các mục đích được xác định trong Kế Hoạch Toàn Diện:

- **Khôi Phục Số Lượng và Chất Lượng Nước** - Khôi phục và bảo vệ chất lượng và số lượng nước của vùng nước ngọt, cửa sông và biển của khu vực Bờ biển Vịnh.
- **Khôi Phục và Phục Hồi Nền Kinh Tế Vùng Vịnh** - Tăng cường tính bền vững và khả năng phục hồi của nền kinh tế vùng Vịnh.
- **Nâng Cao Khả Năng Phục Hồi của Cộng Đồng** - Xây dựng và duy trì các cộng đồng có năng lực thích ứng với những thay đổi ngắn hạn và dài hạn.
- **Khôi Phục và Bảo Tồn Môi Trường Sống** - Phục hồi và bảo tồn sức khỏe, sự đa dạng và khả năng phục hồi của các sinh cảnh biển, cửa sông và ven biển chính

Sửa Đổi MSEP năm 2021 của Mississippi tập trung vào bốn mục tiêu được xác định trong Kế Hoạch Toàn Diện:

- Thúc đẩy khả năng phục hồi của cộng đồng.
- Khôi phục, cải thiện và bảo vệ tài nguyên nước.
- Bảo vệ và phục hồi các nguồn tài nguyên biển sống và ven biển.
- Khôi phục, tăng cường và bảo vệ môi trường sống.

### Mục V: Dự Án, Chương Trình Và Hoạt Động

	<i>Tên Dự Án</i>	<i>Chi Phí Ước Tính</i>	<i>Cơ Sở Hạ Tầng (Có/Không)</i>	<i>Ngày Bắt Đầu</i>	<i>Ngày Kết Thúc</i>	<i>Hoạt Động Đủ Điều Kiện Chính (số 1-11; xem phần 4.1.1 của Hướng Dẫn Nộp Hồ Sơ)</i>	<i>Được thông báo bởi Kỹ Thuật Tốt Nhất Hiện Có (Có/Không)</i>	<i>Trạng Thái</i>
1	Chương Trình Cải thiện Chất Lượng Nước Bờ Vịnh Mississippi	\$56 Triệu	Không	08/01/2018	7/31/2023	1	Có	Hoạt động đã được phê duyệt (MSEP ban đầu 2016). Hoạt động đã được sửa đổi (Sửa đổi MSEP 2017). Hoạt động đã được sửa đổi (Sửa đổi MSEP 2019).
2	Thúc Đẩy và Cải Tiến Trung Tâm Nuôi Hàu Pascagoula	\$4.1 Triệu	Không	08/01/2018	7/31/2023	1	Có	Hoạt động đã được phê duyệt (MSEP ban đầu 2016). Hoạt động đã được sửa đổi (Sửa đổi MSEP 2017).

	<b>Tên Dự Án</b>	<b>Chi Phí Ước Tính</b>	<b>Cơ Sở Hạ Tầng (Có/Không)</b>	<b>Ngày Bắt Đầu</b>	<b>Ngày Kết Thúc</b>	<b>Hoạt Động Đủ Điều Kiện Chính (số 1-11; xem phần 4.1.1 của Hướng Dẫn Nộp Hồ Sơ)</b>	<b>Được thông báo bởi Kỹ Thuật Tốt Nhất Hiện Có (Có/Không)</b>	<b>Trạng Thái</b>
3	Lập Kế Hoạch Tương Thích, Phối Hợp Và Khôi Phục	\$1.8 Triệu	Không	08/01/2018	07/31/2022	8	K h ô n g	Hoạt động đã được phê duyệt (MSEP ban đầu 2016). Hoạt động đã được sửa đổi (Sửa đổi MSEP 2017). Làm rõ phạm vi (Sửa đổi MSEP 2018).
4	Sáng Kiến do Công Dân Vịnh Mexico (Gulf of Mexico Citizen Led Initiative, GMCLI)	\$1.9 Triệu	Không	08/01/2018	7/31/2023	1	C ó	Hoạt động đã được phê duyệt (Sửa đổi MSEP 2017).
5	Cơ Sở Nuôi Hàu Từ Xa	\$9.36 Triệu	Không	01/01/2019	12/31/2023	1	C ó	Hoạt động đã được phê duyệt (Sửa đổi MSEP 2017).
6	Chương Trình Bảo Tồn Đất Đầu Nguồn Ven Biển	\$8 Triệu	Không	08/01/2018	12/31/2021	1	Có	Hoạt động đã được phê duyệt (Sửa đổi MSEP 2017).

	<b>Tên Dự Án</b>	<b>Chi Phí Ước Tính</b>	<b>Cơ Sở Hạ Tầng (Có/Không)</b>	<b>Ngày Bắt Đầu</b>	<b>Ngày Kết Thúc</b>	<b>Hoạt Động Đủ Điều Kiện Chính (số 1-11; xem phần 4.1.1 của Hướng Dẫn Nộp Hồ Sơ)</b>	<b>Được thông báo bởi Kỹ Thuật Tốt Nhất Hiện Có (Có/Không)</b>	<b>Trạng Thái</b>
7	Dự Án Thí Điểm và Bảo Vệ Bờ Biển Sống Tại Round Island (Đang Lên Kế Hoạch)	\$2.2 Triệu	Không	08/01/2018	12/31/2020	8	Có	Hoạt động đã được phê duyệt (Sửa đổi MSEP 2017).
8	Chương Trình Tái Chế Vỏ Hàu Mississippi	\$650,000	Không	12/01/2019	11/30/2021	1	Có	Hoạt động đã được phê duyệt (Sửa đổi MSEP 2018).
9	Sử Dụng Vật Liệu Nạo Vét Để Tạo và Khôi Phục Đầm Lầy Mississippi	\$19 Triệu	Không	12/01/2019	11/30/2024	1	Có	Hoạt động đã được phê duyệt (Sửa đổi MSEP 2018). Hoạt động đã được sửa đổi (Sửa đổi MSEP 2019).
10	Mở Rộng Đường Bờ Biển Đầm Lầy Sống Tại Quận Hancock	\$6 Triệu	Không	10/01/2019	09/30/2021	1	Có	Hoạt động đã được phê duyệt (Sửa đổi MSEP 2018).
11	Phục Hồi Bờ Biển Mississippi	\$9.95 Triệu	Không	10/01/2020	12/31/2024	1	Có	Hoạt động đã được phê duyệt (Sửa đổi MSEP 2019). Hoạt động đã được sửa đổi (Sửa đổi MSEP 2021)
12	Hợp Tác Đào Tạo Công/Tư (Accelerate MS)	\$2.2 Triệu	Không	01/01/2023	12/31/2027	4	Có	Hoạt động mới (Sửa Đổi 2021)

	<b>Tên Dự Án</b>	<b>Chi Phí Ước Tính</b>	<b>Cơ Sở Hạ Tầng (Có/Không)</b>	<b>Ngày Bắt Đầu</b>	<b>Ngày Kết Thúc</b>	<b>Hoạt Động Đủ Điều Kiện Chính (số 1-11; xem phần 4.1.1 của Hướng Dẫn Nộp Hồ Sơ)</b>	<b>Được thông báo bởi Kỹ Thuật Tốt Nhất Hiện Có (Có/Không)</b>	<b>Trạng Thái</b>
13	Chương Trình Quản Lý Môi Trường Sống Ven Biển	\$3.3 Triệu	Không	01/01/2023	12/31/2027	1	Có	Hoạt động mới (Sửa Đổi 2021)
14	Trung Tâm An ninh Và Công Nghệ Mới Nổi Vùng Vịnh (Gulf Coast Center of Security and Emerging Technology, CSET)	\$5.5 Triệu	Không	01/01/2023	12/31/2027	4	Có	Hoạt động mới (Sửa Đổi 2021)
15	Cải Thiện Chất Lượng Nước Thải và Xử Lý Chất Thải Rắn Từ Ngành Công Nghiệp Chế Biến Tôm	\$5.5 Triệu	Không	01/01/2023	12/31/2027	1	Có	Hoạt động mới (Sửa Đổi 2021)
16	Bờ D'Iberville Và Cảng Hải Sản Thương Mại	\$6.6 Triệu	Không	01/01/2023	12/31/2027	6	Có	Hoạt động mới (Sửa Đổi 2021)



## **Hoạt Động #11: Phục Hồi Bờ Biển Mississippi**

**Tóm Tắt Dự Án:** Dự án Phục Hồi Bờ Biển Mississippi đã được phê duyệt trong Bản Sửa Đổi MSEP 2019. Chương trình này hỗ trợ việc khôi phục và bảo vệ các nguồn tài nguyên thiên nhiên, hệ sinh thái, nghề cá, môi trường sống hoang dã trên biển, các bãi biển và vùng đất ngập nước ven biển của Vùng Bờ Biển Vịnh thông qua việc phục hồi và phát triển các cồn cát và bảo vệ các bãi biển có thêm lối đi bộ trên các bãi biển Bờ Vịnh Mississippi. Chương trình này sẽ giảm thiểu xói mòn bãi biển và thúc đẩy sức khỏe và tính toàn vẹn của hệ sinh thái bãi biển bằng cách sử dụng các phương pháp đẩy nhanh và tối đa hóa sự hình thành cồn cát, chẳng hạn như trồng cây bản địa, lắp đặt hàng rào cát và cung cấp thêm lối đi cho hệ thống lối đi bộ/tường chắn sóng bằng bê tông. Các biện pháp này sẽ cung cấp khả năng phục hồi và giảm thiểu sự dịch chuyển của cát.

### **Sửa Đổi Dự Án – Sửa Đổi MSEP 2021**

Sửa Đổi MSEP năm 2021 tăng ngân sách chương trình lên \$4,95 triệu để hỗ trợ các hoạt động được phê duyệt trong Sửa Đổi MSEP 2019.

Bạn có thể tìm thấy Sửa Đổi MSEP 2019 đã được phê duyệt tại liên kết sau: [Sửa Đổi năm 2019](#)

## **Hoạt Động #12: Hợp Tác Đào Tạo Công/Tư (Accelerate MS)**

**Tóm Tắt Dự Án:** Dự án này sẽ hỗ trợ phát triển lực lượng lao động và tạo việc làm ở Vùng Bờ Biển Vịnh thông qua việc phát triển và thực hiện bằng cách tăng cường sự phối hợp giữa các đối tác phát triển lực lượng lao động ở các Quận Hancock, Harrison và Jackson. Accelerate MS là Văn phòng Phát triển Lực lượng Lao động Mississippi được đổi tên với mục tiêu tạo thêm việc làm và mang lại sự phát triển và tăng trưởng kinh tế cho Tiểu bang Mississippi. Accelerate MS được thành lập để kết nối người dân Mississippi với cơ hội kinh tế bằng cách mở rộng các phương pháp tốt nhất trong giúp lực lượng lao động sẵn sàng và đào tạo nghề để đáp ứng các cơ hội việc làm hiện tại và mới nổi. Dự án này sẽ cho phép Accelerate MS tạo ra một cách tiếp cận phối hợp nâng cao để phát triển lực lượng lao động ở các Quận Harrison, Hancock và Jackson ở Mississippi nhằm tăng cường sự phát triển của lực lượng lao động và tạo việc làm.

Dự án được thiết kế để khởi động một dự án quy mô lớn, được tài trợ tốt để phát triển lực lượng lao động ở ba quận ven biển. Accelerate MS sẽ tạo cơ hội cho sự kết hợp giữa các đối tác tiểu bang, tư nhân và tổ chức phi chính phủ (NGO) để xác định nhu cầu của thị trường lao động trong các lĩnh vực công nghiệp mục tiêu. Ngoài ra, Accelerate MS sẽ phổ biến thông tin thu được từ các đối tác trong ngành để hỗ trợ sự kết hợp của K-12, Cao Đẳng Cộng Đồng, Học Viện Cao Học (Institutes of Higher Learning, IHL) và các tổ chức NGO trong việc phát triển các chương trình đào tạo lực lượng lao động cho các nghề nghiệp trong các ngành công nghiệp được trả lương cao. Các hoạt động bổ sung cũng có thể bao gồm, nhưng không giới hạn ở việc lập kế hoạch, giám sát, quản lý và điều phối (các) khoản kinh phí tài trợ phụ giữa MDEQ và nhà thầu phụ.

**Nhu Cầu:** Cần tăng cường giao tiếp và phối hợp giữa các cơ sở phát triển lực lượng lao động để thúc đẩy tăng cường phát triển lực lượng lao động và tạo việc làm.

**Mục Tiêu:** Tăng cường sự phối hợp giữa các đối tác phát triển lực lượng lao động ở các Quận Hancock, Harrison và Jackson nhằm tăng cường sự phát triển của lực lượng lao động và tạo việc làm.

**Địa Điểm:** Dự án này sẽ diễn ra ở các Quận Hancock, Harrison và Jackson, Mississippi.

**Thời Gian:** Dự án này dự kiến sẽ bắt đầu từ ngày 1/1/2023 và kết thúc vào ngày 31/12/2027.

**Thông Tin Bổ Sung:** Dự án sẽ do MDEQ quản lý.

**Đóng Góp Tổng Thể về Kinh Tế hoặc Sinh Thái Để Phục Hồi Bờ Vịnh:** Dự án này sẽ góp phần phát triển lực lượng lao động và tạo việc làm cho Vùng Bờ Vịnh (Gulf Coast Region) thông qua việc tăng cường phối hợp giữa các đối tác phát triển lực lượng lao động.

**Yêu Cầu Về Tính Đủ Điều Kiện Và Luật Định:** Dự án này nằm trong Vùng Bờ Vịnh theo định nghĩa

của 31 C.F.R. § 34.2. Dự án này đủ điều kiện là một hoạt động đủ điều kiện để được tài trợ theo nguồn tài trợ cho Hợp Phần Tác Động của Sự Cố Tràn Dầu thông qua 31 C.F.R. § 34.201(d) - phát triển lực lượng lao động và tạo việc làm, và 33 U.S.C. § 1321(t)(1)(B)(i)(IV) của Đạo Luật PHỤC HỒI. Mục đích chính của dự án là tăng cường sự phối hợp giữa các đối tác phát triển lực lượng lao động để cải thiện cơ hội tạo việc làm.

#### **Các Mục Đích Và Mục Tiêu Kế Hoạch Toàn Diện:**

Dự án này phù hợp với các mục đích Kế Hoạch Toàn Diện sau:

- Nâng Cao Khả Năng Phục Hồi của Cộng Đồng - xây dựng và duy trì cộng đồng có năng lực thích ứng với những thay đổi ngắn hạn và dài hạn;
- Khôi Phục Và Phục Hồi Nền Kinh Tế Vùng Vịnh - Tăng cường tính bền vững và khả năng phục hồi của Vùng Vịnh

#### **Các Mốc Quan Trọng:**

*Mốc* – Phát triển cơ cấu tổ chức và tuyển dụng cho Accelerate MS

*Mốc* – Sự tham gia theo chương trình của các đối tác trong việc phát triển lực lượng lao động

#### **Tiêu Chí/ Chỉ số/Kết Quả Thành Công:**

Các tiêu chí thành công dự kiến sẽ được đo lường là:

- Số lượng người và tổ chức tham gia vào các hoạt động điều phối;

<b>Hoạt Động</b>	<b>Dự Đoán Tiêu Chí/Chỉ Số/Kết Quả Thành Công của Dự Án:</b>	<b>Kết quả ngắn hạn</b>	<b>Kết quả dài hạn</b>
Điều Phối Lực Lượng Lao Động	Tăng cường phối hợp giữa các đối tác phát triển lực lượng lao động	Đồng bộ các cơ hội giáo dục với nhu cầu việc làm, nhu cầu thị trường hoặc nhu cầu kinh tế; Phát triển các chương trình;	Tăng cường số lượng việc làm trong các ngành kinh tế có nhu cầu cao

**Giám Sát và Đánh Giá:** Nhóm Accelerate MS sẽ theo dõi số lượng người và tổ chức tham gia vào các hoạt động điều phối hàng tháng.

**Kỹ Thuật Tốt Nhất Hiện Có:** Lập kế hoạch và điều phối nhu cầu công việc và lấp đầy những nhu cầu đó với đội ngũ nhân viên có yêu cầu về trình độ học vấn là nền tảng cơ bản cho sự phát triển kinh tế và sự thịnh vượng của tiểu bang (Ozturk, 2008; Berger và Fisher, 2013).

#### **Ngân Sách/Nguồn Vốn**

**Chi Phí Ước Tính của Dự Án và Số Tiền được Yêu Cầu từ Quỹ Hợp Phần Tác Động của Sự Cố Tràn Dầu:** \$2,200,000 (Thực hiện 100%)

#### **Quan Hệ Đối Tác/Cộng Tác:**

- Accelerate MS
- Sở An Ninh Việc Làm Mississippi

**Tài Nguyên Đòn Bẫy:** Không có dự đoán hiện tại.

**Quý Sử Dụng Lâm Đối Sánh Không Thuộc Liên Bang:** Không có dự đoán hiện tại.

**Khác:** Không có dự đoán hiện tại.

**Tham Khảo:**

Berger, N., Fisher, P. 2013. A well-educated workforce is key to state prosperity. Economic Analysis and Research Network Report. Xuất bản – 13 tháng Tám, 2013. Có sẵn trực tuyến tại: <https://files.epi.org/2013/A%20well-educated%20workforce%20is%20key%20to%20state%20prosperity.pdf>

Ozturk, I. 2008. The role of education in economic development: a theoretical perspective. Có sẵn tại SSRN: <https://ssrn.com/abstract=1137541> hoặc <http://dx.doi.org/10.2139/ssrn.1137541>

**Hoạt Động #13: Chương Trình Quản Lý Môi Trường Sống Ven Biển**

**Tóm Tắt Dự Án:** Chương trình này sẽ hỗ trợ việc phục hồi và bảo vệ các nguồn tài nguyên thiên nhiên, hệ sinh thái, nghề cá, môi trường sống hoang dã trên biển, các bãi biển và vùng đất ngập nước ven biển của Vùng Bờ Vịnh thông qua việc phát triển và thực hiện các kế hoạch quản lý cho các vùng hiện có và mới giành được trong Chương Trình Bảo Tồn Bờ Biển Mississippi. Chương trình này sẽ tài trợ cho việc phát triển các kế hoạch quản lý và thực hiện các hoạt động quản lý, chẳng hạn như đốt có kiểm soát, loại bỏ mảnh vụn, loại bỏ rác, và kiểm soát các loài xâm hại động vật hoang dã và thân thảo. Các hoạt động này sẽ thúc đẩy sức khỏe và tính toàn vẹn của các hệ sinh thái ven biển của Mississippi và mang lại lợi ích lâu dài cho các nguồn tài nguyên thiên nhiên và giá trị kinh tế của khu vực.

Chương Trình Bảo Tồn Bờ Biển của Sở Tài Nguyên Biển Mississippi (Mississippi Department of Marine Resources) được dành riêng cho việc bảo vệ, bảo tồn, phục hồi và quản lý hiệu quả các hệ sinh thái ven biển của Mississippi nhằm duy trì các đặc điểm tự nhiên, đặc điểm, tính toàn vẹn sinh thái, các giá trị xã hội, kinh tế và thẩm mỹ vì lợi ích trong tương lai. Chương trình hiện đang quản lý hai mươi khu bảo tồn ven biển độc đáo bao gồm khoảng 40.000 mẫu Anh sinh cảnh ven biển. Các địa điểm này khác nhau về tình trạng và nhu cầu khôi phục và quản lý. Cần quản lý môi trường sống để thúc đẩy hiệu quả các chức năng của hệ sinh thái lành mạnh cho các địa điểm này.

Chương trình này sẽ hỗ trợ việc phát triển và thực hiện các hoạt động quản lý cho Chương Trình Bảo Tồn Bờ Biển. Các hoạt động bổ sung cũng có thể bao gồm, nhưng không giới hạn ở việc lập kế hoạch, giám sát, quản lý và điều phối (các) khoản kinh phí tài trợ phụ giữa MDEQ và nhà thầu phụ.

**Nhu Cầu:** Các Địa Điểm Bảo Tồn Bờ Biển của Mississippi dễ bị mất và chia cắt môi trường sống, thay đổi thủy văn cũng như các loài động thực vật xâm lấn. Cần quản lý môi trường sống để thúc đẩy hiệu quả các chức năng của hệ sinh thái lành mạnh và bảo tồn các hệ sinh thái ven biển của Mississippi.

**Mục Đích:** Lập kế hoạch quản lý môi trường sống và thực hiện các hoạt động phục hồi môi trường sống trong các khu Bảo Tồn Bờ Biển hiện có và mới có được của Mississippi.

**Mục Tiêu:** Chương trình sẽ hỗ trợ việc phục hồi và bảo vệ các nguồn tài nguyên thiên nhiên, hệ sinh thái, nghề cá, các sinh cảnh biển và động vật hoang dã, các bãi biển và các sinh cảnh ven biển của Vùng Bờ Vịnh Mississippi thông qua việc lập các kế hoạch quản lý môi trường sống và thực hiện các hoạt động phục hồi môi trường sống, bao gồm nhưng không giới hạn các hoạt động chữa cháy theo quy định, các hoạt động phục hồi thủy văn và các nỗ lực kiểm soát các loài xâm lấn.

**Địa Điểm:** Dự án này sẽ diễn ra ở Vùng Bờ Vịnh.

**Thời Gian:** Dự án này dự kiến sẽ bắt đầu từ ngày 1/1/2023 và kết thúc vào ngày 31/12/2027.

**Thông Tin Bổ Sung:** Dự án sẽ do MDEQ quản lý.

**Đóng Góp Tổng Thể về Kinh Tế hoặc Sinh Thái Để Phục Hồi Bờ Vịnh:** Dự án này sẽ cho phép Tiểu bang Mississippi tăng cường khả năng phục hồi của các sinh cảnh đất ngập nước ven biển quan trọng và các sinh cảnh vùng cao liên quan trong các khu Bảo Tồn Bờ Biển hiện có và mới có được. Những môi trường sống này cung cấp các dịch vụ hệ sinh thái quan trọng và là một thành phần thiết yếu của nền kinh tế du lịch và chất lượng cuộc sống của khu vực.

**Yêu Cầu Về Tính Đủ Điều Kiện Và Luật Định:** Dự án này nằm trong Vùng Bờ Vịnh theo định nghĩa của 31 C.F.R. § 34.2. Dự án này đủ điều kiện là một hoạt động đủ điều kiện để được tài trợ theo nguồn tài trợ của Thành Phần Tác Động Của Sự Sốc Tràn Dầu thông qua 31 C.F.R. § 34.201(a) - phục hồi và bảo vệ tài nguyên thiên nhiên, hệ sinh thái, nghề cá, môi trường sống ở biển và động vật hoang dã, các bãi biển và vùng đất ngập nước ven biển của Vùng Bờ Vịnh, và 33 U.S.C. § 1321(t)(1)(B)(i)(I) của Đạo Luật PHỤC HỒI. Mục đích chính của dự án là phục hồi và bảo vệ các nguồn tài nguyên thiên nhiên, hệ sinh thái, nghề cá, các sinh cảnh biển và động vật hoang dã, các bãi biển và vùng đất ngập nước ven biển của khu vực Bờ Vịnh.

**Các Mục Đích Và Mục Tiêu Kế Hoạch Toàn Diện:**

Dự án này phù hợp với các mục đích Kế Hoạch Toàn Diện sau:

- Khôi Phục và Bảo Tồn Môi Trường Sống - phục hồi và bảo tồn sức khỏe, sự đa dạng và khả năng phục hồi của các sinh cảnh biển, cửa sông và ven biển chính.

Dự án này hỗ trợ các mục tiêu của Kế Hoạch Toàn Diện sau:

- Khôi Phục, Tăng Cường và Bảo Vệ Môi Trường Sống.

**Các Mốc Quan Trọng:**

*Mốc* – Phát triển các kế hoạch quản lý vùng cụ thể

*Mốc* – Thực hiện các hoạt động khôi phục dựa trên các kế hoạch quản lý

**Tiêu Chí/ Chỉ số/Kết Quả Thành Công:**

Các tiêu chí thành công dự kiến sẽ được đo lường là:

- Số kế hoạch quản lý được phát triển
- Số mẫu Anh được khôi phục

Hoạt Động	Dự Đoán Tiêu Chí/Chỉ Số/Kết Quả Thành Công Của Dự Án	Kết quả ngắn hạn	Kết quả dài hạn
Xây dựng kế hoạch quản lý	Kế hoạch quản lý và hoạt động cho các khu vực hiện có và mới có được	Các kế hoạch hoàn chỉnh có sẵn để hướng dẫn các nỗ lực khôi phục	Tăng cường quản lý dài hạn
Thực hiện quản lý và phục hồi môi trường sống	Diện tích đất/môi trường sống được phục hồi	Phục hồi diện tích đất trong Chương Trình Bảo Tồn Bờ Biển	Tăng cường quản lý lâu dài các vùng đất thuộc Khu Bảo Tồn Bờ Biển

**Giám Sát và Đánh Giá:** Một tiêu chí thành công cho dự án đề xuất này sẽ được xác định bởi số lượng các kế hoạch quản lý được phát triển. Các kế hoạch quản lý này gắn liền với số lượng các vùng hiện không có kế hoạch quản lý cụ thể cho từng vùng hoặc bất kỳ mẫu đất bổ sung nào mà Chương trình Bảo tồn Bờ biển thu được theo thời gian. Tiêu chí diện tích được phục hồi cho dự án đề xuất này không phụ thuộc vào việc tạo ra các kế hoạch quản lý mới. Tiêu chí thành công này cũng có thể được đáp ứng bằng cách thực hiện các hoạt động quản lý và phục hồi sinh cảnh trên diện tích hiện có của các khu Bảo Tồn Bờ Biển, nếu cần.

**Kỹ Thuật Tốt Nhất Hiện Có:** Các sinh cảnh ven biển là thành phần quan trọng của hệ sinh thái Vịnh Mexico. Nhiều chiến lược và khung lý thuyết đã xác định quản lý môi trường sống là yếu tố quan trọng đảm bảo thành công hướng tới phục hồi toàn diện hệ sinh thái. *Chiến lược Bảo tồn Động vật Hoang dã Toàn diện của MS (MS Comprehensive Wildlife Conservation Strategy)*, được điều phối bởi Sở Động Vật Hoang Dã, Nghề Cá và Công Viên Mississippi (Mississippi Department of Wildlife, Fisheries,

and Parks), đã xác định các loài xâm lấn và việc thiếu quản lý môi trường sống là mối đe dọa đối với các hệ sinh thái lành mạnh và khiến việc tiêu diệt và kiểm soát chúng trở thành mục tiêu ưu tiên (Knight and Barber, 2005). Liên Doanh Đồng Bằng Ven Biển Vịnh Đông (The East Gulf Coastal Plain Joint Venture), của Cơ Quan Dịch Vụ Cá và Động Vật Hoang Dã Hoa Kỳ (US Fish and Wildlife Service), xác định các loài xâm lấn là mục tiêu vì mối đe dọa của chúng đối với môi trường sống tự nhiên (Applegate và cộng sự, 2008). Nature Conservancy, trong *Strategy for Restoring the Gulf of Mexico: Recommendations to the Gulf of Coast Ecosystem Restoration Task Force*, xác định mục tiêu quản lý môi trường sống như một phương tiện hướng tới khôi phục Vịnh Mexico (Brown, 2011).

Các sinh cảnh ven biển Mississippi thường phải đối mặt với các mối đe dọa và vấn đề sinh thái sau: mất và phân mảnh sinh cảnh; thiếu lửa trong hệ sinh thái; thay đổi thủy văn; sự sinh sôi của thực vật và động vật xâm lấn; và mực nước biển dâng. Mực nước biển dâng ngày càng trầm trọng hơn do các mối đe dọa lớn khác như các loài xâm lấn. Mực nước biển dâng cao có thể dẫn đến ngập nước đầm lầy thủy triều và di cư nơi cư trú, vì đầm lầy mặn lấn sâu vào đất liền và thay thế môi trường sống nước ngọt theo thủy triều, đầm lầy nước lợ và các hệ thống vùng cao (Paudel và Battaglia, 2013). Nhìn chung, xu hướng suy giảm ở hầu hết các sinh cảnh vùng cao và vùng ven biển chuyển tiếp là do thiếu sự quản lý toàn diện. Hành động này có thể dẫn đến sự xâm nhập của các loài xâm lấn và làm thay đổi cấu trúc và thành phần của thảm thực vật. Ngoài ra, nhiều môi trường sống đã bị chuyển đổi vì lý do kinh tế, chẳng hạn như chuyển đổi rừng thông lá dài hoặc thông nương sang trồng thông xanh.

Sự thay đổi của thủy văn tự nhiên (thời gian, cường độ và thời gian của dòng chảy) ở những khu vực này phần lớn là do tình trạng đầu nguồn bị suy thoái. Các điều kiện đầu nguồn bị suy giảm dẫn đến giảm khả năng tiếp nhận và xử lý lượng mưa để duy trì dòng chảy gốc, dòng chảy bão và dòng chảy tự nhiên. Việc thiếu lửa trong một hệ thống chi phối bởi lửa có thể dẫn đến thảm thực vật phát triển quá mạnh ở những khu vực có mật độ cây cao. Thảm thực vật quá mức trong các khu vực rừng rậm có thể có ảnh hưởng lớn đến nhiều thành phần của chu trình thủy văn, chủ yếu là ngăn chặn lượng mưa, thẩm thấu, thoát hơi nước, lưu giữ độ ẩm của đất, dòng chảy trên đất liền và dòng chảy cơ sở (Brooks, 2012). Việc loại bỏ và dập tắt lửa ở các hệ thống ven biển đã dẫn đến sự thay đổi cộng đồng đáng kể với sự xâm nhập của các loài ngoại lai và xâm lấn. Hai loài thực vật không phải bản địa có tác động rõ ràng trong các sinh cảnh chuyển tiếp ven biển là Cây Sòi Trung Quốc (Chinese Tallow, *Triadica sebifera*) và Cỏ Tranh (Cogongrass, *Imperata cylindrica*). Dọc theo bờ biển Mississippi, cả Sòi và Cỏ Tranh đều xuất hiện ở các sinh cảnh đầm lầy nước ngọt và vùng cao ven biển. Các khu vực bị nhiễm nhiều loài xâm lấn có thể làm giảm đáng kể sự đa dạng của động thực vật bản địa (Hedja và Pysek, 2009). Dự án này sẽ hỗ trợ việc phục hồi các môi trường sống thông qua cải tiến thực hành quản lý bằng cách đầu tư vào các khu đất đã thu hồi.

### **Ngân Sách/Nguồn Vốn**

**Chi Phí Ước Tính của Dự Án và Số Tiền được Yêu Cầu từ Quỹ Hợp Phần Tác Động của Sự Cố Tràn Dầu:** \$3,3 triệu (Thực hiện 100%)

### **Quan Hệ Đối Tác/Cộng Tác:**

- Sở Tài Nguyên Biển Mississippi (Mississippi Department of Marine Resources)

**Tài Nguyên Đòn Bẫy:** Dự án này sẽ xây dựng trên cơ sở quản lý hiện có đất của nhà nước trong khuôn khổ Chương Trình Bảo Tồn Bờ Biển MDMR. Ngoài ra, các quỹ GEBF của NRDA và NFWF đã được sử dụng cho các hoạt động quản lý tài nguyên thiên nhiên tại một số khu bảo tồn ven biển trên khắp bờ biển.

**Quỹ Sử Dụng Làm Đối Sánh Không Thuộc Liên Bang:** Không có dự đoán hiện tại.

**Khác:** Không có dự đoán hiện tại.

### **Tham Khảo:**

Applegate, R., Brunjes, J., Chebib, L., Demarest, D., Ford, B., Kleiner, K., Pashley, D., Perkins, J., Soehren, E., Somershoe, S., Tipton, H., Vorisek, S. 2008. East Gulf Coastal Plain Joint Venture,

Implementation Plan, Vers. 1, pp.106

Brooks, K. N., Ffolliott, P. F., & Magner, J. A. (2012). Hydrology and the Management of Watersheds. John Wiley & Sons.

Brown, C. (2011). Strategy for Restoring the Gulf of Mexico: Recommendations to the Gulf Coast Ecosystem Restoration Task Force (A cooperative NGO report).

Hejda, M., Pyšek, P., & Jarošík, V. (2009). Impact of invasive plants on the species richness, diversity and composition of invaded communities. *Journal of ecology*, 97(3), 393-403.

Knight, C., and Barber, E. 2005. Mississippi Comprehensive Wildlife Conservation Strategy 2005-2015, Version 1.1 Mississippi Department of Wildlife, Fisheries and Parks on behalf of the State of Mississippi, pp.428

Paudel, S., & Battaglia, L. L. (2013). Germination responses of the invasive *Triadica sebifera* and two co-occurring native woody species to elevated salinity across a Gulf Coast transition ecosystem. *Wetlands*, 33(3), 527-535.

## **Hoạt Động #14: Chương Trình Trung Tâm An Ninh và Công Nghệ Mới Nổi (Center of Security and Emerging Technology, CEST) Bờ Vịnh**

**Tóm Tắt Dự Án:** Dự án này sẽ hỗ trợ các nỗ lực đào tạo lực lượng lao động ở Vùng Bờ Vịnh thông qua việc phát triển các chương trình đào tạo trong các ngành công nghệ mới nổi như An ninh mạng, Mã hóa/Lập trình, Phân tích dữ liệu, Trí tuệ nhân tạo (AI), Thực tế ảo (VR)/Thực tế tăng cường (AR) và Mô phỏng/Thiết kế trò chơi.

Cao Đẳng Cộng Đồng Bờ Vịnh Mississippi (Mississippi Gulf Coast Community College, MGCCC) và dự án Tech Fusion của Trung tâm An ninh và Công nghệ mới nổi Vùng Vịnh (CSET) sẽ cung cấp khóa đào tạo miễn phí cho sinh viên về các công nghệ mới nổi với mục tiêu đưa Vùng Bờ Vịnh dẫn trước trong lĩnh vực công nghệ quốc tế. Các chương trình đào tạo này sẽ phát triển lực lượng lao động Công nghệ Thông tin (CNTT) được đào tạo cũng như tạo cơ hội cho các doanh nghiệp và ngành công nghiệp nâng cao trình độ lao động đương nhiệm. Các chương trình nằm trong ngành CNTT công nghệ cao được đề xuất này bao gồm Công nghệ mạng máy tính, Công nghệ lập trình máy tính, An ninh mạng, Công nghệ mã hóa, Công nghệ phân tích dữ liệu, Công nghệ chuyên gia CNTT, Công nghệ mô phỏng và thiết kế trò chơi, Công nghệ giải trí trực tiếp và Hệ thống thông tin địa lý/Công nghệ băng thông rộng. Chương trình CSET của Vùng Vịnh sẽ cung cấp đào tạo lực lượng lao động cho sinh viên trực tiếp, lai/ảo hoặc trực tuyến trong toàn khu vực và trên toàn thế giới.

Dự án sẽ tài trợ cho việc thực hiện chương trình CSET bao gồm đào tạo ngành miễn phí, nhân viên và hỗ trợ hành chính liên quan. Các hoạt động bổ sung cũng có thể bao gồm, nhưng không giới hạn ở việc lập kế hoạch, giám sát, quản lý và điều phối (các) khoản kinh phí tài trợ phụ giữa MDEQ và nhà thầu phụ.

**Nhu Cầu:** Cần phải cung cấp đào tạo phát triển lực lượng lao động trong thị trường An ninh và Công nghệ mới nổi để thúc đẩy lực lượng lao động và phát triển kinh tế ở Vùng Bờ Vịnh Mississippi.

**Mục Tiêu:** Cung cấp 4 năm đào tạo ngành miễn phí trong các ngành công nghệ mới nổi như An ninh mạng, Lập trình/Mã hóa, Phân tích dữ liệu, Trí tuệ nhân tạo (AI), Thực tế ảo (VR)/Thực tế tăng cường (AR), Mô phỏng/Thiết kế trò chơi và Hệ thống thông tin địa lý/Công nghệ băng thông rộng.

**Địa Điểm:** Dự án này sẽ diễn ra ở Vùng Bờ Vịnh.

**Thời Gian:** Dự án này dự kiến sẽ bắt đầu từ ngày 1/1/2023 và kết thúc vào ngày 31/12/2027.

**Thông Tin Bổ Sung:** Dự án sẽ do MDEQ quản lý.

**Đóng Góp Tổng Thể về Kinh Tế hoặc Sinh Thái Để Phục Hồi Bờ Vịnh:** Dự án này sẽ góp phần phát triển lực lượng lao động và tạo việc làm cho Vùng Bờ Vịnh thông qua việc phát triển một chương trình CSET, mà chương trình này sẽ đào tạo nghề cho sinh viên về các công nghệ mới nổi.

**Yêu Cầu Về Tính Đủ Điều Kiện Và Luật Định:** Dự án này nằm trong Vùng Bờ Vịnh theo định nghĩa của 31 C.F.R. § 34.2. Dự án này đủ điều kiện là một hoạt động đủ điều kiện để được tài trợ theo nguồn tài trợ cho Hợp Phần Tác Động của Sự Cố Trần Dầu thông qua 31 C.F.R. § 34.201(d) - phát triển lực lượng lao động và tạo việc làm, và 33 U.S.C. § 1321(t)(1)(B)(i)(IV) của Đạo Luật PHỤC HỒI. Mục đích chính của dự án là đào tạo nghề cho sinh viên về các công nghệ mới nổi.

**Các Mục Đích Và Mục Tiêu Kế Hoạch Toàn Diện:**

Dự án này phù hợp với các mục đích Kế Hoạch Toàn Diện sau:

- Nâng Cao Khả Năng Phục Hồi của Cộng Đồng - xây dựng và duy trì cộng đồng có năng lực thích ứng với những thay đổi ngắn hạn và dài hạn;
- Khôi Phục và Phục Hồi Nền Kinh Tế Vùng Vịnh - Tăng cường tính bền vững và khả năng phục hồi của nền kinh tế vùng Vịnh.

**Các Mốc Quan Trọng:**

*Mốc* – Kế Hoạch Tiếp Thị/Tuyển Dụng

*Mốc* –Phát triển tài liệu đào tạo lực lượng lao động tập trung vào CSET

*Mốc* –Thực hiện chương trình giảng dạy

**Tiêu Chí/Chỉ Số/Kết quả thành công:**

Các tiêu chí thành công dự kiến sẽ được đo lường là:

- Số lượng các chương trình phát triển lực lượng lao động đã được xây dựng
- Số lượng sinh viên đăng ký vào các chương trình tương ứng
- Số lượng sinh viên tốt nghiệp từ các chương trình tương ứng

Hoạt Động	Dự Đoán Tiêu Chí/Chỉ Số/Kết Quả Thành Công của Dự Án:	Kết quả ngắn hạn	Kết quả dài hạn
Kế Hoạch Tiếp thị/ Tuyển Dụng	Xây dựng kế hoạch	Tuyển người tham gia chương trình	Sinh viên tốt nghiệp chương trình CSET tốt nghiệp và nhận việc.
Tài liệu đào tạo lực lượng lao động CSET	Phát triển các tài liệu đào tạo cụ thể về CSET	Thực hiện đào tạo lực lượng lao động theo công việc cụ thể	Sinh viên tốt nghiệp chương trình CSET tốt nghiệp và nhận việc.
Thực hiện chương trình giảng dạy	Thực hiện và cung cấp việc đào tạo nghề.	Thực hiện đào tạo lực lượng lao động theo công việc cụ thể	Sinh viên tốt nghiệp chương trình CSET tốt nghiệp và nhận việc.

**Giám Sát và Đánh Giá:** Sự thành công của dự án này sẽ gắn liền với số lượng các chương trình phát triển lực lượng lao động được phát triển. Con số sẽ phụ thuộc vào việc lập kế hoạch và nghiên cứu để xác định nhu cầu thị trường về tạo việc làm. Khi một chương trình và giáo trình đã được phát triển, số lượng sinh viên đăng ký vào các chương trình tương ứng và số lượng sinh viên tốt nghiệp từ các chương trình tương ứng sẽ là các tiêu chí thành công bổ sung được đo lường.

**Kỹ Thuật Tốt Nhất Hiện Có:** Lập kế hoạch và điều phối các nhu cầu việc làm và lấp đầy những nhu

cầu đó với các yêu cầu giáo dục là nền tảng cơ bản cho sự phát triển kinh tế và sự thịnh vượng của tiểu bang (Ozturk, 2008; Berger và Fisher, 2013). Các lĩnh vực an ninh mạng và CNTT hiểu rõ nhu cầu tuyển dụng các chuyên gia được đào tạo tốt, có kỹ năng phù hợp, với các tổ chức yêu cầu lực lượng lao động được đào tạo có tay nghề cao để lấp đầy các vị trí liên quan đến CNTT (Furnell và cộng sự, 2017; Gupta và cộng sự, 2018). Bờ Vịnh Mississippi đối mặt với tình trạng thiếu nhân công CNTT được đào tạo bài bản. Gulf Coast CSET sẽ tập trung vào việc phát triển lực lượng lao động CNTT để mở rộng kinh tế, đổi mới và tăng trưởng xã hội bằng cách cung cấp các khóa đào tạo cụ thể cho lực lượng lao động. Tác động kinh tế của dự án CSET Tech Fusion sẽ rất đáng kể đối với Bờ Vịnh MS và tiểu bang Mississippi. Trên toàn quốc, thống kê của Cục Lao động (Cục Lao động Hoa Kỳ, trực tuyến) dự đoán tốc độ tăng trưởng 12% từ năm 2018 đến năm 2028, nhanh hơn nhiều so với mức trung bình cho tất cả các ngành nghề. Tại Mississippi, các ví dụ về tăng trưởng thị trường lao động cho các nghề CNTT bao gồm 29,7% đối với các nhà phân tích bảo mật thông tin; 22,1% cho các nhà phát triển phần mềm; 14,7% cho các nhà phát triển web; và 12,5% cho kỹ thuật viên giải trí trực tiếp. Thông qua việc thực hiện dự án này, MGCCC sẽ có khả năng đáp ứng nhu cầu lực lượng lao động đang tăng nhanh ở nam Mississippi.

### **Ngân Sách/Nguồn Vốn**

**Chi Phí Ước Tính của Dự Án và Số Tiền được Yêu Cầu từ Quỹ Hợp Phần Tác Động của Sự Cố Tràn Dấu:** \$5,500,000 (Thực hiện 100%)

### **Quan Hệ Đối Tác/Cộng Tác:**

- Cao Đẳng Cộng Đồng Bờ Vịnh Mississippi (Mississippi Gulf Coast Community College)

**Tài Nguyên Đòn Bẩy:** Không có dự đoán hiện tại.

Quỹ Sử Dụng Làm Đối Sánh Không Thuộc Liên Bang: Không có dự đoán hiện tại.

**Khác:** Không có dự đoán hiện tại.

### **Tham Khảo:**

Berger, N., Fisher, P. 2013. A well-educated workforce is key to state prosperity. Economic Analysis and Research Network Report. Xuất bản – 13 tháng Tám, 2013. Có sẵn trực tuyến tại: <https://files.epi.org/2013/A%20well-educated%20workforce%20is%20key%20to%20state%20prosperity.pdf>

Cục Lao Động Hoa Kỳ (US Bureau of Labor). Trực tuyến. Có sẵn trực tuyến tại: [https://www.bls.gov/oes/current/oes\\_ms.htm](https://www.bls.gov/oes/current/oes_ms.htm) Lần cuối truy cập: 21.12.2021

Furnell, S., Fischer, P., Finch, A. 2017 Can't get the staff? The growing need for cyber-security skills. Computer Fraud and Security (2): 5-10.

Gupta, D., Bajramovic, E., Hoppe, H., Ciriello, A. 2018. The need for integrated cybersecurity and safety training. *ASME J of Nuclear Rad Sci.* Tháng Mười 2018, 4(4): 041006 (7 pages) <https://doi.org/10.1115/1.4040372>

Ozturk, I. 2008. The role of education in economic development: a theoretical perspective. Có sẵn tại SSRN: <https://ssrn.com/abstract=1137541> hoặc <http://dx.doi.org/10.2139/ssrn.1137541>

## **Hoạt Động #15: Cải Thiện Chất Lượng Nước Thải và Xử Lý Chất Thải Rắn Từ Ngành Công Nghiệp Chế Biến Tôm**

**Tóm Tắt Dự Án:** Dự án này sẽ hỗ trợ việc phục hồi và bảo vệ các nguồn tài nguyên thiên nhiên, hệ sinh thái, nghề cá, sinh cảnh biển và động vật hoang dã, các bãi biển và đất ngập nước ven biển của Vùng Bờ Vịnh thông qua việc thực hiện các công nghệ cải thiện chất lượng nước để xử lý nước thải và chất thải rắn từ ngành chế biến tôm trên bờ biển Mississippi.

Ngành công nghiệp chế biến tôm ở Mississippi tập trung ở Vịnh Back thuộc Biloxi (Back Bay). Ngày nay, các cơ sở chế biến tôm đó chế biến từ 25-30% tổng sản lượng tôm của vùng Vịnh và Nam Đại



Tây Dương. Tuy nhiên, có hai quan ngại về môi trường từ quá trình chế biến tôm cần được giải quyết: 1) chất lượng nước thải, và 2) xử lý chất thải rắn (ví dụ, vỏ tôm từ quá trình lột vỏ). Việc tăng công suất và hiệu quả của các nhà máy chế biến liên quan đến xử lý chất thải rắn tại chỗ và chất lượng nước của nước thải đầu ra rất quan trọng cho sự phát triển của ngành chế biến thủy sản ven biển.

Dự án này có thể cung cấp kinh phí để thiết kế, cấp phép và thực hiện các giải pháp công nghệ để cải thiện chất lượng nước thải xả vào Back Bay, loại bỏ và xử lý chất thải rắn từ chế biến tôm.

**Nhu Cầu:** Hải sản vùng Vịnh là một động lực kinh tế quan trọng của Vùng Bờ Vịnh Mississippi, do đó cần phải cải thiện chất lượng nước thải và xử lý chất thải rắn từ chế biến tôm.

**Mục Tiêu:** Thực hiện các giải pháp cải thiện chất lượng nước thải và xử lý chất thải rắn từ ngành chế biến tôm ở Back Bay.

**Địa Điểm:** Dự án này sẽ diễn ra ở Quận Harrison, Mississippi.

**Thời Gian:** Dự án này dự kiến sẽ bắt đầu từ ngày 1/1/2023 và kết thúc vào ngày 31/12/2027.

**Thông Tin Bổ Sung:** Dự án sẽ do MDEQ quản lý.

**Đóng Góp Tổng Thể về Kinh Tế hoặc Sinh Thái Để Phục Hồi Bờ Vịnh:** Dự án này sẽ góp phần phục hồi và bảo vệ các nguồn tài nguyên thiên nhiên, hệ sinh thái, nghề cá, môi trường sống ở biển và động vật hoang dã, các bãi biển và vùng đất ngập nước ven biển của Vùng Bờ Vịnh thông qua việc cải thiện chất lượng nước thải và xử lý chất thải rắn.

**Yêu Cầu về Tính Đủ Điều Kiện và Luật Định:** Dự án này nằm trong Vùng Bờ Vịnh theo định nghĩa của 31 C.F.R. § 34.2. Dự án này đủ điều kiện là một hoạt động đủ điều kiện để được Hợp Phần Tác Động của Sự Cố Tràn Dầu tài trợ thông qua 31 C.F.R. § 34.201(a) - phục hồi và bảo vệ các nguồn tài nguyên thiên nhiên, hệ sinh thái, nghề cá, môi trường sống ở biển và động vật hoang dã, các bãi biển và vùng đất ngập nước ven biển của Vùng Bờ Vịnh, và U.S.C. § 1321(t)(1)(B)(i)(I) của Đạo Luật PHỤC HỒI. Mục đích chính của dự án là thực hiện các giải pháp cho ngành chế biến tôm nhằm cải thiện chất lượng nước thải và xử lý chất thải rắn.

#### **Các Mục Đích Và Mục Tiêu Kế Hoạch Toàn Diện:**

Dự án này phù hợp với các mục đích Kế Hoạch Toàn Diện sau:

- Khôi Phục Chất Lượng Và Số Lượng Nước - khôi phục và bảo vệ chất lượng và số lượng nước của vùng nước ngọt, cửa sông và biển của khu vực Bờ Vịnh

Dự án này hỗ trợ các mục tiêu của Kế Hoạch Toàn Diện sau:

- Khôi Phục, Cải Thiện và Bảo Vệ Tài Nguyên Nước

#### **Các Mốc Quan Trọng:**

*Mốc – Sáng chế và Thiết kế và Cấp phép các giải pháp cải thiện chất lượng nước thải và xử lý chất thải rắn*

*Mốc – Xây dựng và triển khai các giải pháp thiết kế*

#### **Tiêu Chí/Chỉ Số/Kết Quả Thành Công:**

Các tiêu chí thành công dự kiến sẽ được đo lường là:

- Sự khác biệt về giải pháp xử lý nước thải trước và sau xây dựng
- Sự khác biệt về các giải pháp xử lý chất thải rắn trước và sau xây dựng

<b>Hoạt Động</b>	<b>Dự Đoán Tiêu Chí/Chỉ Số/Kết Quả Thành Công của Dự Án:</b>	<b>Kết quả ngắn hạn</b>	<b>Kết quả dài hạn</b>
Thực Hiện Cải Thiện Nước Thải	Phát triển hoạt động cải tiến; E&D và cấp phép triển khai cơ sở hạ tầng; thực hiện và xây dựng	Cơ chế cải thiện chất lượng nước thải đầu ra	Cải thiện chất lượng nước ở Back Bay Biloxi và Mississippi Sound
Cải Thiện Xử Lý Chất Thải Rắn	Phát triển hoạt động cải tiến; E&D và cấp phép triển khai cơ sở hạ tầng; thực hiện và xây dựng	Cơ chế cải thiện xử lý chất thải rắn	Cải thiện chất lượng nước ở Back Bay Biloxi và Mississippi Sound

**Giám Sát và Đánh Giá:** Thành công của dự án đề xuất này sẽ là việc xác định sự khác biệt về tải trọng trong quá trình xử lý trước và sau xử lý nước thải BOD bằng các giải pháp đã thực hiện. Các phương pháp xác định chất lượng nước tiêu chuẩn sẽ được sử dụng để đảm bảo các so sánh thống kê. Ngoài ra, sự khác biệt về tải trọng có thể được xác định trước và sau khi chèn thiết bị phân hủy chất thải rắn, với các phương pháp QAQC tương tự được áp dụng để đảm bảo so sánh thống kê.

**Kỹ Thuật Tốt Nhất Hiện Có:** Phục hồi và cải thiện chất lượng nước, như một nguồn tài nguyên thiên nhiên, sẽ mang lại lợi ích cho các hệ sinh thái biển/ven biển, môi trường sống và nghề cá, cũng như nền kinh tế của Vùng Bờ Vịnh Mississippi. Suy thoái chất lượng nước trong các hệ thống ven biển là một hiện tượng toàn cầu (Bennett và cộng sự, 2001; Vörösmarty và cộng sự, 2010; Lymer và cộng sự, 2018) không chỉ giới hạn ở ô nhiễm chất dinh dưỡng và tình trạng thiếu oxy liên quan (Diaz và Rosenberg, 2008) mà còn liên quan đến nồng độ và tải lượng vi khuẩn tăng (Mallin và cộng sự, 2000; O'Mullan và cộng sự, 2019). Có rất nhiều nguồn nước ngọt đầu vào vào các vịnh, cửa sông và Mississippi Sound tại Mississippi dẫn đến những thay đổi về chất lượng nước (Mickle và cộng sự, 2018). Sự thay đổi chất lượng nước này thường liên quan đến những thay đổi trong điều kiện cột nước (ví dụ, thiếu oxy, phú dưỡng và tải lượng vi khuẩn) và có thể dẫn đến nước không đáp ứng được mục đích sử dụng (tức là giải trí hoặc thủy sản) (Mallin và cộng sự, 2000; Pennington và Cech, 2010; Spellman, 2010). Chế biến tôm có tác động đến chất lượng nước do xả nước thải và chất thải rắn (Islam và cộng sự, 2004). Chất thải rắn, bao gồm các phần đầu, vỏ và đuôi tích tụ do quá trình chế biến tôm. Nếu không được sử dụng thích hợp, các chất thải sinh học tích tụ có thể dẫn đến các vấn đề về xử lý chất thải và ô nhiễm môi trường (Mao và cộng sự, 2017).

#### **Ngân Sách/Nguồn Vốn**

**Chi Phí Ước Tính của Dự Án và Số Tiền được Yêu Cầu từ Quỹ Hợp Phần Tác Động của Sự Cố Tràn Dầu:** \$5,500,000 (25% - 35% Lên Kế Hoạch; 65-75% Thực Hiện)

#### **Quan Hệ Đối Tác/Cộng Tác:**

- Sở Tài Nguyên Biển Mississippi (Mississippi Department of Marine Resources)

**Tài Nguyên Đòn Bẫy:** Không có dự đoán hiện tại.

**Quỹ Sử Dụng Làm Đối Sánh Không Thuộc Liên Bang:** Không có dự đoán hiện tại.

**Khác:** Không có dự đoán hiện tại.

#### **Tham Khảo:**

Bennett, E.M., Carpenter, S.R., Caraco, N.F. 2001. Human impact on erodible phosphorus and eutrophication: a global perspective. *Bioscience* 51(3): 227-234

Diaz, R.J., Rosenberg, R. 2008. Spreading dead zones and consequences for marine ecosystems.

Science, 321, 626-929

Islam, Md.S., Khan, S., Tanaka, M. 2004. Waste loading in shrimp and fish processing effluents: potential source of hazards to the coastal and nearshore environments. *Marine Pollution Bulletin* 1-2, 103-110

Lymer, B.L., Weinberg, J., Clausen, T.J. 2018. Water quality management from source to sea: from global commitments to coordinated implementation. *Water International* 43(3), 349-360

Mallin, M.A., Williams, K.E., Esham, E.C., Lowe, R.P. 2000. Effect of human development on bacteriological water quality in coastal watersheds. *Ecological Applications* 10(4): 1047-1056

Mao, X., Guo, N., Sun, J., Xue, C. 2017. Comprehensive utilization of shrimp waste based on biotechnological methods: a review. *Journal of Cleaner Production* 143, 814-823

Mickle, P.F., Herbig, J.L., Somerset, C.R., Chudzik, B.T., Lucas, K.L., Fleming, M.E. 2018. Effects of annual droughts on fish communities in Mississippi sound estuaries. *Estuaries and Coasts* 41(5), 1475-1485

O'Mullan, G.D., Juhl, A R., Reichert, R., Schneider, E., Martinez, N. 2019. Patterns of sediment associated fecal indicator bacteria in an urban estuary: benthic-pelagic coupling and implications for shoreline water quality. *Science of the Total Environment* 656, 1168-1177

Pennington, K. L., Cech, T.V. 2010. Introduction to water resources and environmental issues. Cambridge University Press, Cambridge, UK.

Spellman, F.R. 2010. *The Science of Water: concepts and applications*. 2<sup>nd</sup> Edition. CRC Press, Taylor and Francis Group, New York, NY; Chp: 3 (pp.45-95), Chp: 8 (pp.219-287), Chp: 9 (pp.289-323), Chp: 10 (pp.325-399).

Szabo, A.J., LaFleur, L.F., Wilson, F.R. 1979. Dissolved air flotation treatment of gulf shrimp cannery wastewater. Grant No. S 803338, Industrial Environmental Research Laboratory, Office of Research and Development, U.S. Environmental Protection Agency.

Vörösmarty, C.J., McIntyre, P.B., Gessner, M.O., Dudgeon, D., Prusevich, A., Green, P., Glidden, S., Bunn, S.E., Sullivan, C.A., Reidy Liermann, C., Davies, P.M. 2010. Global threats to human water security and river biodiversity. *Nature*, 467(7315), 555-561.

Zappi, M.E., Revellame, E., Fortela, D.L., Hernandez, R., Gang, D., Holmes, W., Sharp, W., Picou-Mikolajczyk, A., Nigam, K.D.P., Bjalpal, R. 2019. Evaluation of the potential to produce biogas and other energetic coproducts using anaerobic digestion of wastewater generated at shrimp processing operations. *Ind. Eng. Chem. Res.* 58, 15930-15944.

## **Hoạt Động #16: Bờ D'Iberville Và Cảng Hải Sản Thương Mại**

**Tóm Tắt Dự Án:** Dự án này sẽ hỗ trợ các hoạt động lập kế hoạch cho cơ sở hạ tầng mang lại lợi ích cho nền kinh tế trong Vùng Bờ Vịnh. Các hoạt động lập kế hoạch có thể bao gồm tất cả các hoạt động tiền đề cần thiết để cung cấp một mặt bằng sẵn sàng cho việc phát triển khu ven biển và cảng hải sản thương mại.

Thành phố D'Iberville đã cố gắng phát triển một khu hoạt động ven biển trên Vịnh Back thuộc Biloxi (Back Bay) trong nhiều năm. Bến cảng hải sản thương mại và khu ven biển đang hoạt động đã được xác định là thành phần quan trọng trong chiến lược cải thiện kinh tế của D'Iberville kể từ đầu những năm 1990 và được tái khẳng định trong Kế hoạch Tổng thể của Công dân (Citizens Master Plan) (D'Iberville, 2005) được chuẩn bị sau cơn bão Katrina. Hiện tại, có một bến cảng nhỏ dưới cầu I-110, được giới hạn trong không gian thuộc sở hữu của Thành Phố. Trong nhiều năm, Thành Phố đã chuẩn bị một số kế hoạch để xây dựng một bến cảng hoạt động ven biển, đây là một phần của kế hoạch tổng thể nhằm hồi sinh khu vực trung tâm thành phố. Sự phát triển của một bến cảng hải sản thương mại và khu hoạt động ven biển sẽ là động lực thúc đẩy phát triển kinh tế ở trung tâm thành phố D'Iberville

bằng cách tăng cơ hội về hải sản cũng như du lịch ở khu vực này tại Bờ Vịnh Mississippi.

Dự án này sẽ bao gồm lên kỹ thuật và thiết kế, cấp phép môi trường, và các hoạt động thăm định khác, bao gồm cả việc thu hồi đất, để hỗ trợ việc xây dựng một bến cảng thủy sản thương mại và khu hoạt động ven biển. Các hoạt động bổ sung cũng có thể bao gồm, nhưng không giới hạn ở việc lập kế hoạch, giám sát, quản lý và điều phối (các) khoản kinh phí tài trợ phụ giữa MDEQ và nhà thầu phụ.

**Nhu Cầu:** Để tăng cường phát triển kinh tế và du lịch cho Thành phố D'Iberville cũng như lĩnh vực hải sản, có cơ hội phát triển một bến cảng thủy sản thương mại và khu hoạt động ven biển.

**Mục Tiêu:** Để hỗ trợ các hoạt động lập kế hoạch nhằm phát triển một địa điểm sẵn sàng xây dựng một bến hải sản thương mại và khu hoạt động ven biển ở Thành phố D'Iberville.

**Địa Điểm:** Dự án này sẽ diễn ra ở Quận Harrison, Mississippi.

**Thời Gian:** Dự án này dự kiến sẽ bắt đầu từ ngày 1/1/2023 và kết thúc vào ngày 31/12/2027

**Thông Tin Bổ Sung:** Dự án sẽ do MDEQ quản lý.

**Đóng Góp Tổng Thể về Kinh Tế hoặc Sinh Thái Để Phục Hồi Bờ Vịnh:** Dự án này sẽ góp phần hỗ trợ các hoạt động lập kế hoạch cho cơ sở hạ tầng mang lại lợi ích cho nền kinh tế ở Vùng Bờ Vịnh để phát triển một địa điểm sẵn sàng xây dựng một bến hải sản thương mại và khu hoạt động ven biển ở Thành phố D'Iberville.

**Yêu Cầu về Tính Đủ Điều Kiện và Luật Định:** Dự án này nằm trong Vùng Bờ Vịnh theo định nghĩa của 31 C.F.R. § 34.2. Dự án này đủ điều kiện là một hoạt động đủ điều kiện được Hợp Phần Tác Động của Sự Cố Tràn Dầu được cấp kinh phí thông qua 31 C.F.R. § 34.201(f) - cơ sở hạ tầng mang lại lợi ích cho nền kinh tế hoặc tài nguyên sinh thái, và 33 U.S.C. §1321(t)(1)(B)(i)(VI) của Đạo Luật PHỤC HỒI. Hoạt động này sẽ được thực hiện bởi Thành phố D'Iberville và sẽ tuân thủ định nghĩa về cơ sở hạ tầng trong 31 C.F.R. §34.2. Mục đích chính của dự án là hỗ trợ các hoạt động lập kế hoạch để phát triển một địa điểm sẵn sàng xây dựng một bến hải sản thương mại và khu hoạt động ven biển ở Thành phố D'Iberville.

#### **Các Mục Đích Và Mục Tiêu Kế Hoạch Toàn Diện:**

Dự án này phù hợp với các mục đích Kế Hoạch Toàn Diện sau:

- Nâng Cao Khả Năng Phục Hồi của Cộng Đồng - xây dựng và duy trì cộng đồng có năng lực thích ứng với những thay đổi ngắn hạn và dài hạn;
- Khôi Phục và Phục Hồi Nền Kinh Tế Vùng Vịnh - Tăng cường tính bền vững và khả năng phục hồi của nền kinh tế vùng Vịnh.

#### **Các Mốc Quan Trọng:**

*Mốc* – Lập kế hoạch, Kỹ thuật, Thiết kế và Giấy phép, Thu hồi đất và Xây dựng

#### **Tiêu Chí/Chỉ Số/Kết Quả Thành Công:**

Các tiêu chí thành công dự kiến sẽ được đo lường là:

- Số lượng các phương án thiết kế kỹ thuật và giấy phép có được
- Diện tích có được để phát triển
- Diện tích giai đoạn xây dựng ban đầu

<b>Hoạt Động</b>	<b>Dự Đoán Tiêu Chí/Chỉ Số/Kết Quả Thành Công của Dự Án:</b>	<b>Kết quả ngắn hạn</b>	<b>Kết quả dài hạn</b>
Lập kế hoạch	Địa điểm sẵn sàng thi công để phát triển khu hoạt động ven biển và bến cảng hải sản thương mại	Kỹ thuật và Thiết kế, Cấp phép, Hoạt Động Thẩm Tra, và Thu Hồi Đất	Phát triển bến cảng hải sản thương mại và khu hoạt động ven biển
Thi công	Giai đoạn đầu xây dựng khu ven biển	Xây dựng ngoài giai đoạn đầu của bến cảng hải sản thương mại và khu hoạt động ven biển	Phát triển bến cảng hải sản thương mại và khu hoạt động ven biển

**Giám Sát và Đánh Giá:** Sự thành công của dự án này sẽ được đánh giá bởi số lượng các phương án thiết kế và kỹ thuật và giấy phép có được để thực hiện giai đoạn đầu xây dựng bến cảng hải sản thương mại và khu hoạt động ven biển. Ngoài ra, để dự án được đề xuất có thể triển khai, cần phải mua thêm diện tích đất. Diện tích mua lại được sẽ được đo lường như một tiêu chí thành công.

**Kỹ Thuật Tốt Nhất Hiện Có:** Để các thành phố tăng cường phát triển kinh tế, tiếp cận công chúng, cũng như thu hút du lịch, cần phải đầu tư vào cơ sở hạ tầng (tức là các tòa nhà, điểm tham quan, trung tâm thương mại, v.v.). Ngoài các cơ hội phát triển cơ sở hạ tầng và phát triển kinh tế, ngành du lịch còn đóng góp vào tăng trưởng kinh tế và tạo việc làm (Du và cộng sự, 2016). Lập kế hoạch, thẩm định, kỹ thuật và thiết kế, cấp phép và thu hồi đất là các bước hành động ưu tiên để phát triển kinh tế/đầu tư du lịch tiềm năng. Đối với khu hoạt động ven biển của D'Iberville, những cải tiến về tiếp cận công cộng sẽ tạo ra tiện ích bên bờ linh hoạt hơn cho những người chèo thuyền giải trí, câu cá thể thao và hội họp ngoài trời. Bất động sản ven biển nằm ở phía tây của I-110 Marina có thể trở thành một lối thoát của địa phương khỏi khu thương mại giữa các tiểu bang của thành phố.

#### **Ngân Sách/Nguồn Vốn**

**Chi Phí Ước Tính của Dự Án và Số Tiền được Yêu Cầu từ Quỹ Hợp Phần Tác Động của Sự Cố Tràn Dầu:** \$6,600,000 (10% Lên Kế Hoạch; 90% Thực Hiện)

#### **Quan Hệ Đối Tác/Cộng Tác:**

- Thành phố D'Iberville

**Tài Nguyên Đòn Bẫy:** Thành phố D'Iberville đã xác định nguồn tài trợ của Tidelands mà Thành phố nhận được có thể được sử dụng làm vốn đòn bẩy cho các hoạt động lập kế hoạch.

**Quỹ Sử Dụng Làm Đối Sánh Không Thuộc Liên Bang:** Không có dự đoán hiện tại.

**Khác:** Không có dự đoán hiện tại.

#### **Tham Khảo:**

D'Iberville 2005. 2005 Citizens Master Plan for D'Iberville, Mississippi. Mississippi Governor's Commission. Có sẵn trực tuyến tại: [http://www.mississippirenewal.com/documents/Rep\\_D-Iberville.pdf](http://www.mississippirenewal.com/documents/Rep_D-Iberville.pdf) Last Accessed 12/1/2021

Du, D., Lew, A.A., Ng, P.T. 2016. Tourism and economic growth. Journal of Travel Research, 55(4), 454-464.

## Bản Đồ Vị Trí Dự Án



